

**GIẢI VIẾT VĂN ĐƯỜNG TRƯỜNG 2017**

**BẢN TIN 09**

Thưa quí độc giả và quí tác giả,

Đến 00g00, thời khắc đầu ngày Chúa nhật Phục Sinh 16-4-2017, cuộc thi Giải Viết Văn Đường Trường lần V nhận được bài dự thi cuối cùng, được gửi đi vào lúc 23g53. Khóa sổ, tổng cộng có 175 bài dự thi, vượt hẳn số lượng các năm trước (năm 2015 và 2016 đều chỉ có 143 bài). Phân tích sơ khởi cho thấy lượng bài này là của 95 tác giả, đến từ 20 giáo phận. Đây là niềm vui khởi đầu cho cuộc thi năm nay, và cũng thật trùng hợp, nó được hòa vào niềm vui mừng Chúa Phục Sinh trong ánh sáng khải hoàn đầy hy vọng.

Bài ca công bố Tin mừng Phục sinh (Exultet) và bài thánh thi Xuất hành chương 15 (Vang lên muôn lời ca) và các bài Ha-lê-lui-a vang lên như những bản hùng ca hát mừng những sự kiện lẫy lừng Thiên Chúa thực hiện cho nhân loại trong lịch sử và nơi Đức Giêsu Kitô. Chi tiết tiêu biểu ấy đủ khiến Phụng vụ đêm Vọng Phục sinh là một dịp và là một minh họa giúp ta nhận ra những khác biệt trong cách cảm nhận mầu nhiệm và trong cách diễn tả đức tin của Hội thánh Công giáo so với Hội thánh Tin lành, đồng thời nó cũng gợi cho chúng ta nhiều suy nghĩ trong hành trình tiến tới “đại kết”.

Kinh thánh cho thấy Thiên Chúa ngỏ Lời Ngài cho nhân loại trước hết bằng những can thiệp của Ngài trong lịch sử (những sự kiện dệt nên lịch sử) rồi sau đó mới cho các tác giả thánh ký diễn giải ý nghĩa những sự kiện ấy và ghi lại trong Kinh thánh (bản văn giải thích). Năm phụng vụ, từ các tuần lễ Mùa Vọng cho tới lễ Chúa Kitô Vua, là một bản giúp tín hữu ôn lại toàn bộ lịch sử ơn cứu rỗi, từ sáng thế, sa ngã, cứu chuộc, loan Tin mừng, thánh hóa nhân loại và những diễn biến cuối cùng kết thúc lịch sử. Trước công đồng Vaticanô II, phụng vụ Công giáo nhấn mạnh tới các sự kiện mầu nhiệm và ngắm nhìn bằng mắt (mắt thể lý và mắt đức tin). Phụng vụ thời ấy không nhấn mạnh tới bản văn Kinh thánh. Bản văn được tuyên đọc bằng tiếng Latinh, vị giảng lễ chỉ tóm tắt đại ý rồi diễn giải cho dân chúng. Ngày nay, phụng vụ nhấn mạnh tới Lời Chúa, coi Lời Chúa cũng quan trọng như Thánh Thể. Tuy nhiên cách đọc Lời Chúa của người Công giáo có tính cách tổng hợp. Hiện nay mỗi Chúa nhật có ba bài đọc, được chọn theo hướng đồng thanh tương ứng giữa xưa và nay, giữa Cựu ước và Tân ước. Cách đọc Lời Chúa của người Tin lành có tính cách phân tích: Mỗi tuần người tín hữu được học một “câu gốc”, để từ đó diễn giải các chủ đề đức tin và cuộc sống. Người Công giáo nhấn mạnh tổng thể, người Tin lành quan tâm tới chi tiết. Người Công giáo cảm nhận mầu nhiệm bằng chiêm ngắm, người Tin lành cảm nhận bằng lắng nghe và suy gẫm. Với hai hướng sư phạm khác nhau, hai bên cảm nhận về mầu nhiệm cách khác nhau, ngỏ lời với Thiên Chúa cách khác nhau và loan báo Tin mừng cách khác nhau.

Trong văn chương và nghệ thuật cổ điển, bốn loại hình nghệ thuật: văn, thơ, nhạc và họa gắn liền với nhau - văn, thơ, nhạc được diễn tả không những bằng âm thanh và nhịp điệu mà còn cả bằng hình ảnh hội họa. Mỗi câu thơ, mỗi đoạn văn và cả mỗi dòng nhạc đều phải là một bức tranh khắc họa vào tâm khảm người thưởng thức. Nghệ thuật cổ điển nghiêng về cách diễn tả theo biểu tượng. Ngày nay các bạn trẻ dường như thích “tả chân” hơn, bộc lộ thẳng thừng, cụ thể là những bản “nhạc nói”. Tuy nhiên nhu cầu diễn tả bằng biểu tượng vẫn tồn tại.

Một bên chuộng tập thể (đọc kinh ê a, dễ rơi vào hình thức trống rỗng), một bên thể hiện cá nhân (những lời nói tự phát, dễ rơi vào chủ quan phiến diện). Tuy nhiên nơi thánh ca thì hình như hơi ngược lại: Tin lành thích thể hiện bằng hợp xướng, Công giáo thường chỉ hát những bài đồng ca có bè đồng giọng, nhiều nơi còn lạm dụng đơn ca, dễ rơi vào chỗ phô diễn tài năng hơn là thờ phượng Chúa.

Hai hướng sư phạm khác nhau. Mỗi bên có cái hay riêng, đồng thời cũng có cái giới hạn riêng, tạo nên hai mẫu người tín hữu khác nhau. Nếu biết đón nhận nhau, sẽ tạo thành một bản hòa âm, một sự hòa điệu sâu xa, một chân trời hiệp nhất cho các hệ phái Kitô giáo: một bản hợp xướng nhiều bè nhưng rất hòa hợp chứ không chênh phô. Đây là hình ảnh nữ chân phước Elisabeth Chúa Ba Ngôi đã dùng để suy niệm về mầu nhiệm Ba Ngôi một Chúa.

Cùng với lời mến chúc ân sủng, bình an, đức tin và tình yêu của Chúa Phục sinh, xin mời tất cả cùng thưởng thức 7 truyện mới, đã vượt qua vòng loại để vào sơ khảo. Hiện nay, Ban thư ký đang tích cực tổng hợp để gởi những bài qua vòng loại cho Ban sơ khảo lượng giá và chấm điểm, chọn ra những bài vượt trội vào vòng chung khảo.

Qui Nhơn, ngày 17-4-2017

Lm Trăng Thập Tự

BÀI DỰ THI

Mã số: 17-084

### CHỈ CÒN LÀ GIẤC MƠ

Hai đứa trẻ đang hơ tay bên đống lửa mới nhóm được ngoài cổng làng, thấy một bạn ở đàng xa, vẻ rụt rè, Loan chạy vội ra:

- Anh ơi, lại đây sưởi với tụi em kẻo lạnh!

- Bạn cứ lại đây, đừng ngại! - Minh vừa nói vừa chạy tới, kéo bạn tới bên đống lửa, vội cởi cái áo đang mặc khoác cho bạn- Cậu mặc vào đi. Tớ về nhà lấy áo khác.

Nói rồi, Minh chạy về, tìm mặc cái áo len, rồi chạy ra. Con Loan cũng vội đi nhặt thêm củi để đốt. Lửa đã cháy to hơn. Loan hỏi:

- Nhà anh ở đâu vậy?

- Mình ở làng Hiền Tây.

- Bao giờ anh về?

- Mình không biết.

- Anh về nhà em chơi nhé. Nhà em tuy nghèo, nhưng bố mẹ em sẽ vui lắm.

Nó vẫn cúi mặt, thầm nghĩ: “Trời thì đã chiều rồi, mình biết đi đâu bây giờ?”. Minh và Loan nhìn nó chờ câu trả lời. Một lúc sau, nó khẽ gật đầu. Hai đứa trẻ vui mừng. Minh múc ca nước dội vào bếp lửa, rồi cùng em đưa bạn về nhà. Vừa tới cổng, Minh nhanh miệng gọi to:

- Mẹ ơi, hôm nay nhà mình có khách quý nè.

- Anh nói thế không đúng, nên nói là nhà mình có Chúa Giê-su tới thăm.

Một phụ nữ chạy ra. Cô còn trẻ, khuôn mặt cô tỏa nét phúc hậu. Cô vội đưa nó vào nhà, kéo áo nó lên và bảo:

- Cháu bỏ áo ra để cô thoa dầu, kẻo mai nó sưng lên đấy.

Vừa nói, cô vừa chăm sóc vết thương cho nó. Minh và Loan há hốc miệng vì ngạc nhiên: “Làm sao mẹ biết bạn ấy bị đánh? Mình nhìn mặt có thấy bạn ấy bị sao đâu?”.

- Con mau pha trà gừng cho anh!- Cô nói.

- Vâng ạ!

Sau một lúc, Loan mang lại cho mẹ.

- Cháu uống đi kẻo lạnh.

Nó cầm cốc nước, đôi tay run run đưa lên miệng. Nó thấy bị sốc. Ở nhà là người mẹ kế độc ác, suốt ngày đánh nó. Còn đây là mẹ của hai người bạn thật dịu dàng. Chưa bao giờ nó nhận được một cốc nước hoặc được mẹ nó chăm sóc vết thương như hôm nay. Bất chợt, nó gục mặt khóc nức nở. Cốc nước trên tay đổ gần hết.

Cô ôm nó vào lòng, im lặng để hiểu nỗi u uẩn trong lòng nó. Sau cơn xúc động, cô nhẹ nhàng hỏi:

- Nói cho cô nghe, ai đánh cháu vậy?

- Bố cháu say rượu suốt ngày, mẹ cháu tức quá cứ đánh cháu, vì cháu không phải là con của bà ấy.

- Vậy à! Cháu cứ nghỉ ở đây, ăn cơm xong cô đưa cháu về nhà nhé.

- Không ạ, cháu không muốn về đó.

- Nếu cháu không về, bố mẹ cháu sẽ lo và phải đi tìm.

- Không đâu, họ không tìm cháu đâu.

- Nhưng mà...

- Nếu cô không cho cháu ở thì thôi ạ, cháu sẽ đi ngay.

Nó đứng phắt dậy, chạy ra cửa. Cô nhanh tay giữ lấy nó:

- Cô không có ý bảo cháu đi. Nếu cháu muốn thì cứ ở lại đây với gia đình cô. Vậy lát nữa cô sang bên đó nói với bố mẹ cháu để họ yên tâm.

- Vâng ạ.

\* \* \*

Tới căn nhà nhỏ, cô thấy một người say rượu nằm dưới đất đang lè nhè; một người phụ nữ ngồi trên ghế đang ôm con. Cô khẽ nói:

- Em sang báo anh chị là cháu nó đang ở bên nhà em ạ.

- Cháu cháu cái gì… – Người phụ nữ quát.

- Dạ, em báo vậy để anh chị yên tâm.

- Rước chi loại con hoang đó. Cho nó chết!

Nhận thấy không thể đối thoại được, cô nói tên gia đình mình rồi chào về.

Bố nó cặp bồ. Cô nàng để nó lại cho ông nuôi. Vừa nghèo, vừa thất tình, ông say xỉn suốt ngày. Vợ ông cay đắng nên cũng đi ngoại tình. Mỗi khi ông say, bà lại lôi nó ra đánh cho hả giận. Nhiều lần như vậy, nó sợ hãi bỏ đi.

\* \* \*

Nhà cô mổ gà tiếp đãi nó. Trước bữa ăn, cô lấy miếng thịt ngon nhất để lên bát nó. Rồi cô xới hai bát khác, bảo hai con mang sang nhà hàng xóm, vì họ có trẻ nhỏ.

Sau khi ăn cơm, hai anh em đưa nó tới nhà thờ. Lần đầu tiên tới đây, nó thấy không khí thật trang nghiêm, sốt sắng. Trong nhà thờ tuy đơn sơ, nhưng bài trí rất đẹp. Các bà, các ông thưa kinh theo nhịp rất khoan thai. Các lớp giáo lý thì học rất sôi nổi. Loan vui vẻ dắt tay nó tới lớp, xin phép giáo lý viên cho nó được ngồi nghe. Cả lớp đứng dậy chào bạn mới.

Trở về nhà, Loan khoe với mẹ về mọi việc hôm nay đã làm. Cô nhìn con trìu mến. Chú ngồi hút thuốc lào mỉm cười. Trước giờ ngủ, chú đốt nén nhang kính cẩn thắp lên bàn thờ tổ tiên, báo cáo cho các vị biết hôm nay nhà mình có khách. Sau đó, cả nhà ngồi đọc kinh tối trước khi đi ngủ. Nó không hiểu, nhưng nghe thấy xuôi tai, quên đi các nỗi buồn trong lòng.

Nằm cùng Minh, nó khẽ hỏi:

- Nhà bạn đọc gì mà cứ lặp đi lặp lại vậy?

- Đó là kinh Mân Côi dâng kính Đức Mẹ Fa-ti-ma.

- Để làm gì?

- Thế kỷ trước, nhân loại trở nên xấu xa, tội lỗi... Mẹ Ma-ri-a đã hiện ra tại Fa-ti-ma, đưa ra ba lệnh truyền cho nhân loại thực hành, để xây dựng thế giới này cho đẹp hơn. Đó là hãy ăn năn đền tội, tôn sùng Mẫu Tâm và năng lần hạt Mân côi. Mẹ tớ nói, đã gần 100 năm rồi, nhân loại vẫn chưa tốt hơn bao nhiêu. Chắc là Mẹ Ma-ri-a buồn lắm.

- Vậy à.

Cả hai im lặng, theo đuổi suy nghĩ riêng của mình, rồi thiếp đi ngủ.

\* \* \*

Gà chưa gáy, nó đã thức dậy. Qua ánh đèn le lói trong bếp, nó thấy cô đang lặng lẽ nấu cơm sáng cho gia đình. Hình ảnh đó chưa bao giờ nó thấy ở nhà. Nằm trên giường, nó thấy bình an lạ thường, khác với mọi buổi sáng ở nhà, mẹ nó gọi dậy nấu cơm cho bố mẹ và các em.

Nó nằm im, đưa mắt quan sát ngôi nhà nhỏ. Căn nhà gỗ ba gian, kê hai chiếc giường. Bộ bàn ghế tiếp khách đặt chính giữa nhà, ấm chén đã xếp ngay ngắn gọn gàng. Bàn thờ rất giản dị. Ở vị trí cao nhất là ảnh Chuộc Tội, tối qua Minh giải thích cho nó tất cả. Phía dưới là tượng ba người, gọi là gia đình Thánh Gia. Hai bức ảnh treo trên hai cột, một ảnh Lòng Chúa Thương Xót, một ảnh Đức Mẹ Fatiama. Dưới cùng là ảnh mấy ông bà tổ tiên của gia đình. Phía trước di ảnh, tuần nhang đã cháy gần hết.

Gà gáy, cô nhẹ nhàng tới gường Minh. Nó nhắm mắt giả vờ ngủ. Cô khẽ gọi:

- Con ơi! Dậy đọc kinh để cám ơn Chúa. Cháu ơi, dậy thôi, gà gáy rồi.

Minh ngồi dậy, dụi mắt rồi đáp:

- Vâng ạ. Con chào mẹ.

- Chào con!

Minh nhanh nhẹ đi ra bàn tiếp khách. Bố và Loan đã dậy, đang ngồi ở ghế. Nó cũng ra theo ngồi cạnh Minh. Chú đốt nén nhang thắp lên bàn thờ. Cả nhà cùng làm dấu, đọc kinh, cùng tạ ơn Thiên Chúa đã cho đêm ngủ bình an và ban cho ngày mới... Dù không thấy, nhưng nó cảm nhận Chúa ở rất gần, như ở đâu đó trong căn phòng này. Và nó cảm thấy Chúa rất dễ thương, rất gần gũi, và đang âu yếm nhìn nó.

Sau giờ kinh, cả nhà tới bàn cơm đã dọn sẵn. Cơm đạm bạc, nhưng món nào cũng nóng. Cả nhà cùng làm dấu đọc kinh Lạy Cha để cám ơn Chúa, đồng thời cầu xin cho những người còn đang thiếu ăn, và xin chúc lành cho bố mẹ, là người nấu bữa cơm ngon lành này. Cả nhà ăn cơm vui vẻ, đầm ấm. Nó nghẹn không nuốt được. Chưa bao giờ nó được ngồi ăn cơm với không khí như vậy.

Cuối bữa cơm, chú nói:

- Sau thánh lễ sáng nay, hai con và cháu sẽ sinh hoạt tại nhà xứ. Các con nhớ giúp bạn được tham gia nhé. Khi kết thúc, các con sẽ cùng về nhà ông bà. Bố mẹ sẽ về trước để dọn cơm.

- Vâng ạ. - Hai đứa trẻ ngoan ngoãn đáp lại.

Cả nhà cùng ăn mặc thật đẹp. Mọi người dắt tay nhau đi tới nhà thờ, hòa mình vào dòng người đang bước đi. Trên khuôn mặt, ai cũng rạng rỡ. Làn gió ban mai khẽ thổi bay tà áo dài thướt tha của các bà, các cô. Nó thầm nghĩ: “Sao họ vui thế? Giờ này bên làng mình đang làm quần quật. Ngày nào họ cũng phải lao động vất vả như vậy. Họ chẳng được mặc đẹp bao giờ”.

Tới nhà thờ, nó theo Minh sang phía bên nam. Loan sang phía đối diện. Thánh lễ diễn ra sốt sắng, trang nghiêm. Ca đoàn hát những bài du dương, thiêng thánh làm nó thấy lâng lâng tâm hồn. Cuối lễ, nó ứa nước mắt khi nghe những lời hát “Xin Chúa í a chúc lành cho đời cha mẹ của con...”, nó thấy mình có lỗi với bố mẹ, vì chưa bao giờ nó đối xử tốt với họ.

Thánh lễ kết thúc, các em thiếu nhi ở lại sinh hoạt. Có lúc chơi chò trơi, lúc học hỏi giáo lý, lúc cầu nguyện... tất cả làm nên một buổi đáng nhớ trong lòng nó. Tới phần nào, Minh đều hướng dẫn, giới thiệu nó với mọi người, và hướng dẫn cách tham gia trò chơi. Nó bạo dạn và tham gia tích cực hơn.

Hai anh em đưa nó về nhà ông bà. Nó thấy không khí vui như tết. Các bác, các chú ngồi ngoài sân bàn chuyện, đàm tấu vui vẻ. Các cô, các thím chuẩn bị cơm nước. Còn đám cháu thì chơi đùa. Mấy cháu lớn hơn tập bổ cau, têm trầu cho bà, và ngồi nghe bà kể chuyện cổ tích. Nó ngỡ ngàng, vì hôm nay chỉ là một ngày Chủ Nhật bình thường. Nó hỏi:

- Nhà ông bà cậu có việc gì à?

- Không đâu. Ông bà tớ ăn cơm gia đình thôi.

Minh đưa nó tới giới thiệu cho bà. Bà dừng tay, ngắm nó một lượt rồi khen: “Cháu có đôi mắt đẹp, vầng trán cao rất thông minh, khuôn mặt có hậu, chắc chắn sau này sẽ làn người tốt, có ích cho xã hội”. Nó chả hiểu gì, nhưng cũng ấm lòng ghi nhớ.

Cỗ chuẩn bị xong, mọi người ổn định chỗ ngồi. Ông nội trịnh trọng thắp nén nhang lên bàn thờ, làm dấu thánh giá cám ơn Chúa, mọi người dùng bữa. Nó ăn cơm mà cứ ngỡ là tết. Nó nhớ mấy lần về quê ăn cỗ, lúc đầu vui vẻ, khi uống rượu vào là các bác nặng lời, to tiếng với nhau, đôi khi còn xảy ra ẩu đả.

Trong mâm cơm nó ngồi ăn, ai nấy đều xưng hô anh em với nhau. Anh chị lớn gắp thức ăn, bón cơm cho em rất tình cảm. Nó thấy mình chưa bao giờ gắp thức ăn và bón cơm cho em. Nó thấy xấu hổ với mọi người.

Minh gắp miếng thịt gà đưa lên bát nó rồi giục:

- Bạn ăn đi kẻo đói đấy.

Cả mâm cùng nói theo:

- Anh ăn cơm đi!

Nó ăn bát cơm ngon lành như chưa bao giờ ngon thế. Nó không dám mơ có được cuộc sống như thế này. Ở đây, nó cảm thấy mình như đang sống trong cõi mơ vậy.

Sau khi ăn cơm xong, mỗi cháu mỗi việc: đứa trông em, đứa đem bát tới giếng, đứa dọn dẹp, úp bát giúp các cô, các thím. Nó hỏi nhỏ với Minh:

- Nhà ông bà cậu có hay làm như thế này không?

- Tuần nào ông bà tớ cũng làm như vậy.

- Có nhiều nhà làm như vậy không?

- Ở đây nhà nào cũng làm như vậy. Tới Chúa Nhật, cả nhà đi lễ rồi về nhà ông bà ăn cơm chung với nhau.

- Các bác có bao giờ uống say không?

- Cũng có, nhưng ai say thì về nhà trước để nghỉ, nên không ai to tiếng với nhau đâu.

- Vậy à.

Nó đem làng Hiền Đông này so sánh với cái làng Hiền Tây. Ở làng nó, con trai thì nát rượu, đánh vợ chửi con. Đàn bà thì đĩ điếm, cũng chửi chồng đánh con không kém. Bố mẹ ít tới nhà ông bà, nếu có tới, họ chỉ lăm le bắt con gà, chắt chai rượu rồi về nhà uống. Trẻ con không được ai dạy bảo. Đứa nào cũng lười học, chúng chỉ chơi bời lêu lổng suốt ngày. Chúng xưng hô tao mày với nhau nghe rất bụi đời, nhiều khi còn đánh nhau sứt đầu mẻ trán. Chúng về nhà là bị bố mẹ đánh nên nhiều đứa bỏ nhà ra đi. Nó thầm nghĩ: “Ước gì làng mình được như làng này!”.

Cả nhà Minh về nhà nghỉ ngơi. Đầu giờ chiều, mọi người đưa nhau tới nhà thờ. Trên đường đi, gia đình Minh vào thăm một ông cụ. Minh nói:

- Mỗi gia đình nhận thăm một cụ già. Cả làng làm như vậy nên các cụ đều được quan tâm. Không ai thấy mình bị bỏ rơi. Nhiều gia đình xung phong sang các làng bên nữa. Trong tuần, cả nhà tiết kiệm, lấy tiền đó chia sẻ với cụ. Rồi cả nhà cùng quét dọn giúp cụ nữa.

- Tuần nào cũng như vậy à?

- Đúng thế. Sau đó, mọi người sẽ cùng tới nhà thờ để làm việc kính Lòng Thương Xót.

Nó sửng sốt: “Tại sao người có đạo lại làm được những việc như vậy. Họ làm vì cái gì?”. Tới nhà thờ, nó chăm chú nghe các lời kinh: “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giê-su Ki-tô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”. Thì ra, vì Chúa thương xót họ nên ban cho họ cuộc sống hạnh phúc như vậy.

Cuối cùng, họ cùng cất lời kinh Tự Hiến, dâng gia đình, cuộc sống cho Chúa. Trên môi miệng họ chỉ nói những lời thương xót, tha thứ... trong khi người làng mình chỉ nói những lời tục tĩu bậy bạ, những từ cay độc, nguyền rủa, chửi bới...

\* \* \*

Bố nó tỉnh dậy sau cơn say mèm. Từ tối qua, ông chưa ăn gì nên bụng đói, đầu đau như búa bổ. Ông lại nằm vật ra, rồi thiếp đi một giấc nữa. Trời đã về chiều thì ông tỉnh lại:

- Lấy nước cho tao!

Không ai trả lời. Ông gọi mấy lần nữa cũng không một tiếng đáp. Ông vùng dậy, thấy bà vợ ngồi ở cửa ngóng trời, ông quát:

- Mày điếc à?

- Có gọi tôi đâu.

- Con đâu?

- Con ông, ông còn không biết thì hỏi ai?

- Nó đi đâu?

- Nó sang làng Hiền Đông từ hôm qua rồi.

- Nó làm gì bên đấy?

- Ai biết. Nó ở nhà Thanh Thịnh đấy. Sang mà rước thái tử ông về.

Ông vội vã sang làng bên. Nhà Minh và nó vừa xong việc kính lòng thương xót trở về. Trông thấy con, ông quát to:

- Thằng kia, đi về!

Chú Thịnh cúi xuống nói với nó:

- Cháu nên về với gia đình. Khi nào rảnh, cháu cứ sang nhà chú chơi nhé.

- Anh nghe lời bố em đi. Chúa bảo làm con cái thì phải nghe lời bố mẹ mà.

Nó ngậm ngùi không muốn về. Ông bố kéo tay lôi nó đi. Nó thét lên:

- Không! Con không muốn về đó. Chúa ơi cứu con!

 \* \* \*

Việt giật mình tỉnh dậy, ông hốt hoảng nhìn xung quanh. Vậy là ông đang mơ. Ba người con đang đứng bên cạnh.

- Bố làm sao vậy? Con thấy bố cứ ấm ớ gì đó.

- Bố không sao. Mẹ các con đâu rồi?

- Mẹ đi xin hội Đức Mẹ Fa-ti-ma cầu nguyện cho bố rồi ạ.

- Vậy à! Các con nghỉ đi. Thiên Chúa chúc lành cho các con.

- Và cho bố nữa.

Vậy là đã 30 năm rồi, kể từ cái ngày hạnh phúc, đáng nhớ nhất cuộc đời của ông. Cái ngày đó đã mở ra con đường cho ông đến với Chúa. Nay ông đã có gia đình, có con cái ngoan hiền, và theo đạo Công giáo.

Mây đen kéo đến che kín bầu trời. Mưa ầm ầm, rồi rả rích. Nằm trên giường, ông thoáng lạnh người. Nhìn qua ô cửa sổ, ông suy nghĩ mông lung. Bỗng nhiên, một đứa trẻ đầu không đội mũ, vừa khóc nức nở vừa chạy ngang qua cổng. Ông giật mình sợ hãi. Như một phản xạ tự nhiên, ông chạy lao ra, bế đứa trẻ vào nhà. Ông hỏi:

- Trời đang mưa như vậy, cháu còn định đi đâu?

- Bố cháu sang nhà ông ăn cỗ bị say rượu, về nhà chửi mẹ. Mẹ lại đánh cháu, cháu không ở được. Cháu muốn đi khỏi nhà…

Mã số: 17-085

### NHỜ MẸ

- Hồng ơi, cháu đỗ đại học rồi. Giấy báo của cháu đây. – Giọng cô văn thư nghe thật chói tai.

Trong nhà im lặng, cô gọi lại lần nữa. Hồng nặng nhọc ra mở cửa, nhận giấy báo, không cười, tóc tai bù xù.

- Cháu phải khao to đấy nha. Cả làng có mỗi mình cháu đỗ thôi.

- Vâng ạ.

- Kìa, sao cháu ủ dột thế, cháu không vui à? Có chuyện gì với cháu vậy?

- Không có gì đâu ạ. Cháu hơi mệt chút thôi. Cám ơn cô.

Nói xong, Hồng kéo cửa đi vào phòng, rồi lại lăn ra ngủ tiếp.

\* \* \*

Tuyết trở về, thấy khác mọi hôm. Ngày nào nhà cửa cũng sạch sẽ, ngăn nắp do Hồng dọn dẹp. Hôm nay, bông hoa trên bàn thờ đã héo mà chưa được thay. Bát hương lạnh lẽo, vô hồn.

Linh cảm có chuyện chẳng lành, Tuyết chạy nhanh về phòng con gái, cô hoảng sợ khi thấy Hồng đang nằm vật ra giường. Đỡ con dậy, Tuyết hỏi dồn dập:

- Con bị làm sao thế này? Hồng!

Mở mắt, Hồng giật mình khi nhìn thấy mẹ. Cô đẩy mẹ ra và sợ hãi trả lời:

- Con, con không sao. Mẹ về lâu chưa?

- Con bị sốt rồi, để mẹ đưa con đi trạm xá.

- Kìa mẹ, con không sao mà.

- Nhưng người con nóng lắm.

- Con bảo là con không sao mà.

Hồng lảng chuyện khác:

- Mẹ à, con đỗ đại học rồi nè.

- Vậy à. Bao giờ con nhập học?

- Một tuần nữa mẹ ạ.

- Con có muốn tổ chức khao không?

- Con tùy vào mẹ đấy. Nếu tổ chức, mẹ làm bé thôi, đỡ tốn kém mẹ ạ.

- Vậy thứ 5 mẹ mời ông bà và các bác tới được chứ?

- Vâng ạ. Con cám ơn mẹ.

\* \* \*

Tuyết cầm tờ giấy báo lên xem, các khoản nộp học đã được cô âm thầm chuẩn bị từ trước. Lương kế toán phó cũng đủ để hai mẹ con cô trang trải cuộc sống và dành dụm được chút ít.

Suốt đời cô bị tiếng là gái không chồng. Hai mẹ con nương tựa vào nhau mà sống. Ngày thứ bảy và Chúa Nhật, cô tham gia nhóm bảo vệ sự sống. Gọi là bảo vệ, nhưng chỉ là đi xin các thai nhi bị phá ở các trung tâm phá thai về chôn cất.

Khu công nghiệp Thái Nguyên mới mở cách đây ít năm, riêng nhà máy Samsung đã thu hút tới 50.000 công nhân. Hầu hết công nhân ở đó là nữ, tuổi từ 18 tới 35, đến từ khắp các làng quê nghèo miền núi. Do đó, vô số nhu cầu về nhà trọ, dịch vụ và nhiều tệ nạn khác phát sinh. Chỉ trong vài năm, nghĩa trang thai nhi của mẹ Tuyết đã lên tới hơn tám vạn em. Cô hãi hùng khi nghĩ tới con số ấy.

\* \* \*

Ca sỹ Hồng của ca đoàn đỗ đại học, tin ấy lập tức được loan đi khắp xóm. Ai cũng mong cho tương lai của cô được tốt đẹp. Hồng có dáng người nhỏ bé, nước da trắng hồng như cái tên của cô. Đặc biệt là đôi môi Hồng luôn tươi cười. Vì thế, Hồng là niềm ao ước của hầu hết con trai làng trên, xóm dưới. Nhưng Hồng không để ý chuyện yêu đương, mà chỉ chú tâm học hành, và nhiệt tình tham gia ca đoàn. Cô hát hay, điều khiển nhịp đẹp. Cô còn là niềm mơ ước của cả mấy bà hiền mẫu có con trai lớn.

Mẹ Tuyết làm mấy mâm cơm đạm bạc mời ông bà, họ hàng nội ngoại. Các bác vốn quý mến Hồng nên đều cho cháu chút ít tiền đi học. Hồng vui vẻ chuẩn bị đồ đạc nhập học.

Về Hà Nội, một thế giới mở ra trước mắt Hồng thật tươi sáng, huy hoàng. Vừa nhập học được ít ngày, Hồng thấy chóng mặt, người nôn nao. Cô đi xét nghiệm. Sau hồi lâu đợi kết quả, bác sỹ trả lời: “Cháu đã có thai 10 tuần tuổi”. Trời đất như sụt lở dưới chân Hồng. Cô chới với. Cánh cửa tương lai vừa mở ra thì lập tức đóng lại trước mắt cô. Đau khổ và ê chề, Hồng trở về nhà trọ.

Cô sợ hãi bước vào căn phòng của mình. Quãng đường từ bệnh viện về nhà trọ thật dài. Cô nghĩ miên man, lo lắng và không biết chuyện gì đã xảy ra với mình. Cô ngước mắt lên, khuôn mặt Mẹ Fatima như trầm tư, nét mặt như lo lắng, cảm thương. Hồng nấc lên: “Sao con khổ thế này, Mẹ ơi”. Rồi cô lịm đi vì tê tái cõi lòng.

\* \* \*

Điện thoại rung, Hồng mệt mỏi ấn nghe mà không xem ai gọi:

- Ai đấy!

- Mẹ đây. Con mệt à?

Hồng tỉnh người, trả lời gọn gàng hơn:

- Mẹ à, con không sao. Mẹ khỏe không?

- Mẹ khỏe? Hôm nay mẹ về Bắc Ninh, rồi đi vài cơ sở mới nữa.

- Vâng ạ.

- Con nhớ giữ gìn sức khỏe nhé. Nhất là phải biết giữ mình. Con gái xa nhà, mẹ lo lắm. Ở khu công nghiệp này, mỗi năm có hơn mười nghìn người con gái đi phá thai. Mẹ thấy sợ quá.

- Vâng ạ. Con cám ơn mẹ.

- Chào con.

Điện thoại rơi xuống. Hồng nấc lên kinh hãi. Những lời của mẹ như dao sắc cứa vào lòng cô đau đớn, làm cho tấm lòng cô như tan nát ê chề.

\* \* \*

Sau kì thi tốt nghiệp, cả nhóm Hồng cùng ca đoàn tổ chức liên hoan để tạm biệt tuổi học sinh. Sau khi nhậu, cả đám kéo lên quán Dũng Tình để hát Karaoke. Ai uống cứ uống, ai hát cứ hát. Mấy đứa uống chưa tới tầm lại gọi bia ra uống tiếp. Chúng hò dô, chúc tụng ầm ĩ. Mấy đứa con gái không uống được, nhưng hôm nay vui nên cũng tập uống. Chúng càng uống càng thấy vui vẻ.

Hồng mở mắt, thấy mình cùng cả bọn nằm ngổn ngang ra sàn, trên ghế. Cô hoảng hốt gọi mấy đứa dậy rồi đi về.

\* \* \*

Hồng nghĩ miên man: “Ai đã làm chuyện đó với mình? Như vậy làm sao sống được với mẹ, với làng xóm. Mình sẽ chết mất”.

Hỏi bà bán nước vỉa hè, Hồng biết địa chỉ một cơ sở phá thai tư nhân gần bệnh viện Bạch Mai. Cô âm thầm thuê xe ôm tới đó.

- Cháu đến đó phá thai à?– Bác xe ôm vừa lái xe vừa hỏi.

- Sao bác hỏi cháu vậy?

- Ngày nào cũng có cô ở khu này nhờ bác đưa tới đó.

Hồng sợ hãi, lo lắng có thể bác phát hiện ra mình.

- Trông cháu hiền lành, xinh đẹp thế, sao lại vướng vào mấy cái chuyện đó? – Bác thở dài ngao ngán – Mà cũng phải! Giới trẻ bây giờ đều như thế rồi. Lần sau cháu nhớ giữ mình cẩn thận nhé.

Hồng trả tiền, vội kéo mũ xuống che tai rồi lủi ngay vào ngõ. Trong căn phòng nhỏ, ẩm thấp, mấy cô gái đang ngồi đợi. Ai cũng cúi mặt xuống, lo sợ có ai đó nhận ra mình. Hồng tới bàn lấy số rồi ngồi thu mình vào một góc chờ tới lượt. Đôi mắt cô lấm lét nhìn xung quanh.

Một cô nhân viên đeo khẩu trang bước ra từ phòng nhỏ. Thoáng thấy Hồng, như thể cô nhận ra ai đó. Cô bước tới gần, một sự sợ hãi xâm chiếm tâm trí. Tới bên Hồng, không thể giữ nổi sự tò mò, cô giật khẩu trang của Hồng, thét lên một tiếng: “Con ơi!”, rồi ngất lịm.

Hồng vội đỡ lấy cô. Kéo khẩu trang ra, Hồng bàng hoàng và tái mặt, vội vàng đưa mẹ tới bệnh viện.

Sau cơn bấn loạn, Tuyết tỉnh dậy, không biết phải bắt đầu câu chuyện với con thế nào. Cô cố giữ bình tĩnh trong mọi hành động. Hồng ngồi bên, cúi mặt.

Một hồi lâu, Tuyết khẽ hỏi:

- Con à, hàng ngày con có hay sang nhà bác Chanh không?

- Có ạ.

- Trên bàn thờ có ảnh chị Huyền, mất năm 97. Con có biết tại sao không?

- Con nghe nói chị ấy tự tử.

- Đúng thế. Năm học lớp 11, chị yêu một anh lái xe taxi. Khi biết con gái mình có thai, bố mẹ chị vô cùng tức giận. Cả gia đình và hàng xóm đều nhiếc móc, chửi bới chị ấy. Không sống được với điều tiếng gia đình, chị bèn treo cổ tự vẫn.

Mẹ Tuyết nhắm nghiền đôi mắt, xót xa cho người chị xấu số.

Hồng im lặng lắng nghe, không dám nói gì.

- Con có biết tại sao mẹ đặt tên con là Hồng hay không?

- Dạ, không ạ.

Mẹ Tuyết hít một hơi thật sâu, rồi thở dài đau khổ, như thể phải khó nhọc lắm để nói tiếp:

- Năm mẹ học 12 xong, trong buổi liên hoa cuối khóa. Bố và mẹ đã không giữ được bản thân. Nhớ tới gương của Huyền, mẹ khiếp sợ. Mẹ giấu hết mọi người và đi phá. Nhưng khi về Hà Nội, chứng kiến cảnh các bạn trẻ nườm nượp đi phá thai, mẹ cũng phân vân. Ngay lúc đó, mẹ gặp nhóm bảo vệ sự sống. Họ thuyết phục mẹ không nên phá. Mẹ nghe theo, nhưng mẹ không dám về làng, nên theo nhóm tới trung tâm Lửa Hồng. Bà ngoại biết chuyện, rất buồn lòng. Nhiều lần bà gửi thư gọi mẹ về, nhưng mẹ không về, vì mẹ nghĩ bà sẽ không tha thứ. Khi bà ốm nặng, dòng dã một năm trời, mẹ cũng không về. Khi biết không thể qua khỏi, bà bắt bác đi đưa mẹ về. Bà bảo phải được gặp mẹ và con rồi mới an tâm nhắm mắt. Mẹ về, quỳ bên giường bệnh, bà yếu ớt nắm tay mẹ và nói: “Sao con bỏ đi như vậy? Bao nhiêu ngày tháng mẹ mong ngóng con về. Nhưng con không chịu về. Mẹ có trách con đâu. Nhiều lần mẹ muốn chết vì đau khổ, nhưng chưa được nhìn mặt cháu, nên mẹ luôn cầu xin Đức Mẹ Fatima cầu bầu cùng Chúa cho mẹ được toại nguyện. Đưa mẹ ẵm cháu một lát nào…”. Bà bế con một hồi, âu yếm thơm con một cái, rồi đưa mẹ. Một lát sau, bà mỉm cười ra đi nhẹ nhàng. Lúc đó, mẹ thấy ân hận vô cùng. Hơn một năm bà ốm mà mẹ không chăm sóc cho bà ngày nào. Khốn nạn nhất là mẹ cứ nghĩ bà cũng ích kỷ không tha lỗi cho mẹ. Từ đó, mẹ tích cực tham gia nhóm bảo vệ sự sống. Mẹ luôn khuyên các cô gái nên về với gia đình, dù thế nào thì đó cũng là con, là cháu của mọi người. Làm cha làm mẹ, ta không được phạm tội giết người để giữ lấy cái danh dự hão huyền. Nhiều khi ngồi nghĩ, nếu mình là bố mẹ các cháu, mình sẽ học gương của bà. Vì chỉ có yêu thương, tha thứ mới có thể đem lại sự sống.

Những lời nói của mẹ đã mở lối cho Hồng. Nhận ra sự ích kỷ, nhỏ nhen của mình, Hồng quỳ xuống khóc nức nở:

- Mẹ ơi, con xin lỗi mẹ!

Tuyết cúi xuống ôm con gái vào lòng. Đôi mắt nhìn ra phía của sổ, hai hàng lệ nhỏ trên khóe mi nhỏ xuống, trên môi hé nở nụ cười, trong lòng cô nhủ thầm “Mẹ ơi! Con cảm tạ Mẹ”.

Mã số: 17-087

### LỜI THÌ THẦM TRÊN SÂN GA

*“Có đoàn tàu tìm về bến, có con tàu tìm bến đi. Ở bến ga có gặp gỡ mà không thiếu chia ly. Bàn tay vẫn vẫy bàn tay, thương mà nhớ. Thời gian ở bến ga không chạy theo tuần tự của mặt trời nữa, nó giằng co với tâm trạng của con tim. Người muốn giữ con tàu lại, thì, ôi, chưa hết những dặn dò mà tiếng còi đã ngân dài. Kẻ mong con tàu chóng tới, thì, ôi, tuyến đường sao mà xa xôi!”.* (Lm. Nguyễn Tầm Thường)

 Oanh thi đại học đạt 27.5 điểm trở thành thủ khoa khối D trường đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh. Oanh 18 tuổi và muôn vàn nỗi sợ… Nhưng anh đã luôn đồng hành cùng cô trong khoảng thời gian ấy. Anh đón cô ở sân ga, và cũng là lần đầu tiên anh nắm lấy tay Oanh, đôi tay bé nhỏ đã viết nhật ký về anh đến chai lỳ. Ở bên anh cô cảm thấy bình yên đến lạ và chẳng còn chút lo âu sợ hãi giữa Sài Gòn chật chội này nữa.

Giữa nhà ga đông đúc anh nhẹ nhàng vuốt những lọn tóc lòa xòa trước mắt cô và thì thầm điều gì đó vào tai cô. Cô mỉm cười hạnh phúc.

 Còn một tháng nữa Oanh mới vào học chính thức, còn anh đang là sinh viên năm ba trường đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh.

 - Anh, vì sao anh yêu em?

 - Anh không biết nữa Oanh à, có rất nhiều người yêu quý anh, có cả những người ghét anh nữa, nhưng chỉ mình em hiểu anh. Có lẽ anh yêu em từ đó.

 - Vậy anh sẽ yêu em đến bao giờ?

 - Đến khi nào em không còn yêu anh nữa thì anh vẫn yêu em, thiên thần của anh ạ!

Cô nhẹ nhàng tựa đầu vào vai anh, ấm áp. Ngay cả cô còn chưa bao giờ nghĩ một ngày nào đó cô hết yêu anh. Giữa một cuộc sống lưu giữ quá nhiều mệt mỏi, suốt ngày phải để phòng lẫn nhau, thật vui khi người ta có thể tìm thấy một ai đó đồng hành cùng mình trong phút chốc, dù chẳng biết là sẽ đi tới đâu. Trong mắt anh, cô lúc nào cũng bé bỏng và cần được chở che.

Những ngày đầu ở Sài Gòn, cô ốm suốt, có đợt cô bị sốt xuất huyện phải nhập viện, anh đã chẳng bao giờ bỏ cô một mình. Từ ăn uống tới thuốc thang một tay anh lo cả. Anh biết cô thích ăn cháo gà nên tranh thủ một buổi lên trường một buổi tự hầm cháo rồi mang vào viện cho cô. Anh biết cô rất sợ ở bệnh viện một mình, nhất là buổi tối, vì cô sợ anh vất vả nên không cho anh ở lại. Nhưng cô đã chẳng biết đêm nào anh cũng đứng ngoài cửa để canh “ma” cho cô ngủ, thỉnh thoảng lại rón rén vào nhìn cô, dặm lại chăn màn cho cô rồi anh mới an tâm. Anh biết cô bị sốt không đụng được vào nước nên quần áo cuả cô cũng là anh dọn dẹp giặt giũ. Có lần cô hỏi anh:

 - Anh à, anh có biết ai gom đồ giặt giũ cho em không?

 - Chắc là mấy bác ban vệ sinh thấy em có một mình nên giúp em một tay đấy mà.

Mỗi lần y tá tới tiêm thuốc hay lấy máu xét nghiệm, anh thấy cô gồng người lên nhưng không dám kêu đau, anh nắm tay thật chặt quay mặt đi vì sợ cô nhìn thấy ánh mắt xót xa của anh. Có lúc cô sốt cao, người nóng ran, anh thương cô lắm nhưng chỉ dám chờ khi cô ngủ thiếp đi mới dám đến gần để nắm lấy bàn tay nhỏ bé đang run run ấy, cô không muốn anh lại gần cô vì sợ anh lây bệnh. Anh vẫn luôn bên cô, đồng hành cùng cô mà cô nào hay biết.

Sài Gòn những ngày mưa lũ. Đúng 17h30 anh chờ cô ở cổng trường. Chiếc áo mưa cánh dơi túm húm rách vài chỗ sau lưng làm Oanh ướt hết. Chốc chốc anh lại quay lại hỏi cô:

 - Em có bị ướt không đấy?

Không thấy cô trả lời, anh liền đạp phanh chậm lại:

 - Em có sao không? Có bị ướt không? Hay để anh dừng lại tìm chỗ nào trú tạm được không?

 - Em không sao đâu anh… Mình đi tiếp đi anh, mưa này chắc tới đêm mới tạnh, em sợ sẽ về trễ.

 - Ừ, vậy bám chắc vào nhé, anh sẽ đưa em về sớm nhất có thể.

Chiếc xe dream màu bạc đã cũ cứ thế chạy về phía trước, thỉnh thoảng lại khựng lại vì nước ngập, đường chật mà người đông. Bất chấp mưa lớn vã vào mặt, chiếc kính cận nhiều lúc muốn rơi xuống, mập mờ trong mưa, người con trai ấy nắm chặt tay lái như người chèo đò điêu luyện giữa cơn sóng dữ đang hằn học, vồ lấy con thuyền. Giữa Sài Gòn tấp nập có hai người nương tựa vào nhau để sống.

*“Sài Gòn ngày 2/8/2015*

*Tình yêu tôi dành cho anh thật lạ! Nó không đơn thuần chỉ là tình yêu đôi lứa, nhưng còn là sự ngưỡng mộ chân thành mà tôi dành cho anh, người mà tôi luôn luôn hướng về. Và… Hôm nay có lẽ là ngày đặc biệt nhất trong cuộc đời của tôi. Ngày tôi trao cho anh nụ hôn đầu đời của tôi, là giây phút đôi môi khẽ mở ra để đón lấy anh… một cách vụng về như sự thổn thức của cõi lòng, như tiếng nói vội vàng của những trái tim khao khát được yêu thương…*

*Tôi tin Thiên Chúa sẽ chúc lành cho tình yêu của chúng tôi hôm nay và mãi mãi”…*

Cứ thế, hai con người ấy cùng nhau đi qua những ngày tháng tuy thiếu thốn về mặt vật chất nhưng tình cảm lúc nào cũng nồng ấm, ngọt ngào. Chính cuộc sống tha hương hơi đất khách quê người đã dạy họ biết trân trọng nhau, che chở cho nhau vượt qua những khoảnh khắc giông bão của tuổi trẻ. Tùng mặc nhiên cho mình cái trách triệm bảo vệ cô, và có lẽ chưa một lần nào Tùng để cô gái bé nhỏ ấy tổn thương, dù chỉ là những chuyện nhỏ nhặt nhất. Cô trở thành người thân, trở thành động lực cho Tùng cố gắng, chỉ cần nghĩ về người con gái bé nhỏ ấy, anh cũng có lý do để mỉm cười.

Sẽ chẳng có gì đáng nói nếu như…

Một năm sau

*“Em à, khi viết những lời này cho em, anh thấy trong lòng nặng nề lắm. Anh… anh không biết phải nói thế nào cho em hiểu nữa. Anh quyết định rồi, lấy bằng tốt nghiệp xong anh sẽ đi tu Oanh ạ! Anh xin lỗi vì chẳng thể cùng em giữ trọn lời thề nguyện ước khi xưa… Đừng tìm anh nữa, xin lỗi em thật nhiều”…*

(Đã xem lúc 23h32)

Đôi chân run run. Oanh ngồi sụp xuống nền nhà, co ro, cô cố lết dựa vào tường để lấy lại bình tĩnh. Cô vội vàng lau nước mắt rồi trấn an bản thân. Không… không phải anh đâu. Đôi chân nhanh hơn lý trí, mặc lời can ngăn của bà chủ nhà trọ, mặc trời đổ mưa, cô lao đi tìm anh. Trong bóng đêm đen kịt ấy, có một bóng người đạp xe lạch cạch, chốc chốc dừng lại dưới mưa gõ gõ đập đập. Có một thứ gì đó nóng hổi vỡ ra từng giọt trên khuôn mặt cô gái, nhưng hình như cô không biết điều đó, vì cơn mưa đã xóa hết dấu vết hay vì lòng cô đang để ở nơi xa? Anh không còn ở nhà trọ! Vậy anh ở đâu? Cô đứng co ro dưới hàng cây xà cừ nơi cô vẫn thường chờ anh ở đó. Oanh sợ. Không phải nỗi sợ bóng đêm mà cô vẫn tin có những linh hồn lang thang đâu đó đang quẩn quanh. Nhưng cô sợ mất đi một cái gì đó quý giá nhất trong cuộc đời của cô. Cô đưa tay lên ngực và nắm lấy cây thánh giá chính tay anh đeo cho cô, lẩm bẩm: “Chúa ơi, Chúa ở đâu? Con sợ lắm…”. Lại một lần nữa cô nhớ lại những nơi cô và anh từng đi qua. Những con ma trong tưởng tượng chẳng có nghĩa lý gì với tình yêu mãnh liệt cô dành cho anh. Lạch cạch…

Chợt đâu đó trong tiềm thức, ký ức không gọi mà về, cũng trong đêm tối mưa gió của 11 năm trước đây…

- Nhanh lên con, mẹ lại lên cơn đau rồi.

Đứa con gái vội vàng vớ lấy cái xe đạp cào cào vút đi trong đêm mưa. Con đường đất cát trơn như đổ mỡ khi cơn mưa ập xuống. Không áo mưa, không giày dép, đứa con gái phải vừa đạp xe vừa dắt bộ, mười ngón chân của cô phải bấm thật chặt vào đất kẻo ngã. Vừa đi vừa khóc, vừa đi vừa gọi: “Mẹ ơi, chờ co…n với, mẹ đừng bỏ con lại”…

- Anh đây em, đừng sợ, có anh đây rồi.

Oanh từ từ mở mắt ra, cô đang nằm trong vòng tay của một người con trai, quen lắm.

 - Là anh, có phải anh không?

 - Ừ anh đây, cô bé ngốc của anh. Người ta thấy em mê man dưới chân cầu Khánh Hội, em bị cảm lạnh đã hôn mê hơn 2 ngày rồi đấy. Mấy nay em cứ mơ màng rồi gọi mẹ. Anh thương em lắm Oanh ạ.

 - Vậy ra chỉ là em mơ thôi phải không anh? Mọi chuyện chỉ là mơ thôi phải không anh?

 - Em à, có những chuyện Thiên Chúa đã định sẵn, anh không thể làm khác được. Anh đã rất đau xót khi thấy em thế này, anh…

Oanh nấc lên từng tiếng:

 - Nh…ưng sao chưa một lần anh nói với em về ý định đi tu? Chẳng lẽ tất cả những gì anh nói với em trước đây đều là giả dối sao anh?

 - Không Oanh à, tình cảm anh dành cho em là thật lòng. Em là người con gái anh yêu thương nhất trên đời, anh từng nghĩ sẽ dành cả cuộc đời còn lại để lo lắng, che chở cho em. Sẽ cùng em xây dựng một mái ấm với những đứa con giống em và anh. Nhưng chính Chúa đã gọi anh, Ngài chờ đợi anh, thúc giục anh ra đi dấn thân cho thế gian. Anh nhận ra điều đó qua mỗi thánh lễ, mỗi buổi cầu nguyện tĩnh tâm cùng anh chị em trong nhóm sinh viên Công giáo hiệp thông…

 - Làm sao anh có thể biết được đó là tiếng Chúa gọi anh? Ngay cả em? Em cũng đi lễ, cũng cầu nguyện nhưng sao Chúa không gọi em?

 - Em à, đó là một mầu nhiệm, ngay cả anh cũng không biết tại sao Chúa gọi anh nữa.

 - Em hiểu! Nhưng anh à, chẳng phải anh vẫn có thể vừa đi theo ơn gọi của mình vừa yêu em được mà phải không? Như các mục sư của em, các ông ấy vẫn hy sinh cho công việc của hội thánh và vẫn có một gia đình cho riêng mình đấy thôi.

Anh nhìn cô bằng đôi mắt trìu mến, vuốt nhẹ mái tóc của cô:

- Cô bé ngốc à, em biết đó, trước hết, ta cần nhớ linh mục Công giáo là "Alter Christus" (Kitô thứ 2). Mà Chúa Kitô đã không lấy vợ. Vậy Linh mục Công giáo cũng theo gương Chúa: không lấy vợ. Ngay từ khi còn nhỏ anh đã được nghe cha xứ của anh dạy rằng: "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo" (Mt 16,24). Và chính thánh Phaolô cũng quả quyết rằng: "Tôi muốn anh chị em không phải bận tâm lo lắng điều gì. Đàn ông không có vợ thì chuyên lo việc Chúa. Họ tìm cách làm đẹp lòng Người. Còn người có vợ thì lo lắng việc đời. Họ tìm cách làm đẹp lòng vợ. Thế là lòng họ bị chia đôi." (1 Cr 7,32-34). Nhưng em à, anh vẫn sẽ luôn bên em trong lời cầu nguyện của anh được không?

Oanh không trả lời. Cô nấc lên từng tiếng rồi dừng lại, gắng hết sức kéo ghì anh xuống. Cô nhẹ nhàng đặt lên môi anh một nụ hôn. Anh né tránh nụ hôn ấy nhưng chẳng thể làm được điều đó khi anh đang ôm cô trong vòng tay của mình. Lúc này cô yếu lắm và anh không muốn cô suy sụp hơn nữa. Cứ thế lần này rồi lần khác nữa, Oanh dùng nụ hôn của mình để níu giữ lấy anh. Đứng trước cô anh không đủ can đảm để vượt qua cám dỗ, những yếu đuối của chính anh. Buông bỏ và níu giữ đôi khi khoảng cách ấy trở nên rất gần, chỉ tính bằng tích tắc, nhưng tình yêu thật sự đôi khi che mắt người ta không thấy được khoảng cách ấy rồi… lạc lối lúc nào chẳng hay. Tùng rơi vào cái vòng quay cứ sám hối rồi lại phạm tội. Cuối cùng anh chọn cách xa lánh Oanh, mặc dù trong lòng anh muôn vàn đau đớn.

Cô nhớ anh da diết…

Một lần khi lang thang ở công viên gần nhà thờ Đức bà, Oanh ghé vào nhà sách Đức Bà Hòa Bình nơi anh từng dắt cô tới. Cô sơ ý gạt tay làm rơi một cuốn sách nhỏ có tựa đề “Đường hy vọng” của ĐHY Phanxicô Nguyễn Văn Thuận. Cô cúi xuống và nhìn thấy trang sách mở ra dòng chữ: “172. Thánh thiện và tội lỗi, lắm lúc chỉ do thắng bại của một phút hy sinh”. Cô chạnh lòng khi nghĩ đến anh. Cô bước đi như người không hồn vào trong thánh đường. Lần đầu tiên Oanh quỳ gối trong nhà thờ công giáo ngước nhìn thánh nhan Chúa:

 “Lạy Thiên Chúa của con. Con biết con là đứa con tội lỗi khi đã cướp đi anh từ tay Chúa. Nhưng tình yêu vốn ích kỷ và con chẳng thể làm khác được. Con có thể hy sinh chính bản thân con, còn anh, xin Chúa nhân từ hãy để anh lại cho con”.

Cô tiến sâu nữa vào trong thánh đường, sao mà linh thiêng quá. Trước mắt cô là bức tượng Bà Maria được đặt ở nơi trang nghiêm nhất. Bỗng có ai đó cất tiếng nói:

- Con gái, sao con không cúi đầu chào Mẹ?

- Thưa linh mục, con chỉ tôn kính chứ không tôn thờ Bà Maria.

- Vậy có phải con theo đạo Tin Lành chăng?

- Đúng thế.

Vị linh mục im lặng hồi lâu rồi bảo:

- Đó là một mầu nhiệm con à. Đức Maria chẳng những trinh khiết về thể lý mà còn khiết trinh toàn vẹn cả luân lý nữa. Nếu con tin những gì ta nói thì hãy quay lại đây gặp ta một lần nữa. Được chứ?

Không chờ Oanh trả lời, vị linh mục già nhìn cuốn sách mà Oanh đang nhìn ở tay:

- Ồ! Cuốn sách này hay đó, con quả là có đôi mắt khéo chọn.

Nhìn lên đôi mắt ấy, trong veo mà sâu thẳm, vị linh mục cảm thấy chùng lòng khi đôi mắt ấy sưng đỏ và còn rớm nước mắt trên bờ mi cong.

- Con gái, vì sao con khóc? Vì tình yêu sao?

Oanh thoáng bối rối, cô khẽ gật đầu rồi cúi xuống.

Linh mục im lặng, với lấy cuốn sách từ tay Oanh. Không gian yên lặng tới nỗi Oanh có thể nghe thấy tiếng sột soạt khi vị linh mục già lật từng trang sách. Một hồi lâu vị linh mục bỗng đặt cuốn sách vào tay Oanh, từ tốn:

- Ta đã đánh dấu những trang con nên đọc, ta nghĩ sẽ hợp khẩu vị của con lúc này. Ta mong con sẽ luôn bình an trong tâm hồn và ta hy vọng sẽ được gặp lại con.

Nói rồi vị linh mục đặt tay lên vai Oanh siết nhẹ như một cử chỉ từ giã để lại cô giữa thánh đường thênh thang. Cô bước về mà lòng lâng lâng khó tả. Cô vẫn chờ đợi anh…

1 tuần

2 tuần

Không thấy hồi âm của anh. Tiếng chuông nhà thờ ngân vang khiến Oanh nhớ tới người linh mục mà cô từng gặp. Oanh lặng lẽ lật lại trang sách đã được đánh dấu…

*“178. Đừng để tháng ngày làm cho quả tim già nua. Hãy yêu thương với một tình yêu ngày càng mãnh liệt, mới mẻ, trong trắng hơn: tình yêu Chúa đổ vào tình yêu của con.*

*…*

*183. Con đổi một quả tim nhàu nát, để lấy thánh tâm Chúa yêu thương sao được?*

*…*

*191. Quả tim và bổn phận con chọn bên nào? Hãy chọn bổn phận và thực hiện với tất cả quả tim”.*

Cô khóc. Không phải vì anh, mà vì chính cô, bao lâu nay cô đã sống xa tình yêu của Thiên Chúa. Cô nhận ra Chúa ban cho con người tự do và để con người sống với tự do của mình. Cô nhận ra nếu anh đã có thể quảng đại dấn thân cho Chúa thì tại sao cô lại ích kỷ giữ anh cho riêng mình? Cô nhận ra cô vẫn có thể yêu anh, nhưng là tình yêu trong tình yêu của Thiên Chúa. Cô nhận ra buông bỏ không có nghĩa là hết yêu nhưng là nhường cho người khác cơ hội để bắt đầu cuộc sống mới. Cô nắm lấy cây thánh giá trên ngực cầu nguyện điều gì đó rồi lấy điện thoại nhắn tin cho anh:

“Anh à, mình gặp nhau lần nữa được không anh? Em biết em sai rồi”.

“Oanh à, anh xin lỗi, anh sẽ đi chuyến tàu trong đêm nay về quê, anh đã đăng ký dự thi vào tiểu chủng viện. Đừng chờ anh nữa”.

(Đã xem lúc 17h21)

Cô vội vã lau nước mắt đạp xe ra ga tàu. Cô đau đớn khi nhìn thấy anh xanh xao và hốc hác quá. Làn da đen sạm khiến cô dường như không nhận ra anh nữa. Cô cất tiếng gọi anh nhưng có một cái gì đó nghẹn ứ trong cổ họng khiến cô không phát ra lời. Anh quay lại, nhìn thấy cô nước mắt lưng tròng. Anh chạy lại ôm lấy cô, cái ôm của sự thương nhớ sâu nặng. Cái ôm của sự ăn năn day dứt và cái ôm của sự chia xa…

Vẫn là đôi bàn tay ấy lau nước mắt, nhẹ nhàng vuốt những lọn tóc lòa xòa trước mắt cô và thì thầm vào tai cô điều gì đó… Cô mỉm cười.

Con tàu rú ga và anh đi… Cô mỉm cười an yên.

9 ngày trôi qua…

- Tùng mất rồi em ạ. Tùng không qua khỏi trong một tai nạn giao thông từ ga Thanh Hóa về nhà. Tùng không kịp nói lời cuối với ai cả. Trước lúc rời Sài Gòn về quê, Tùng có gửi anh số tiền 15 triệu và một lá thứ. Tùng dặn anh phải đưa tận tay cho em. Mạnh mẽ lên em!

*“Em thân yêu,*

*Trong đầu anh lúc này là quãng tuổi thơ bên em, cô bé chăn bò ngày nào của anh giờ đã lớn. Anh và em đã cùng nhau đi qua quãng đường vui có, gian khổ có. Nếu Chúa cho anh chọn lại, anh vẫn sẽ chọn dấn thân cho Chúa. Anh xin lỗi vì không thể ở bên em mãi được. 15 triệu này là số tiền anh đi làm thêm chắt chiu có được, em lấy mà mua cái máy tính cho tiện học tập. Ráng giữ gìn sức khỏe, hứa với anh là phải sống thật tốt nghe em. Thương em!*

*Con xin làm tôi tớ, sống cho muôn con người*

*Đôi tay rộng yêu thương, ôm trọn mọi khó nghèo*

*Đời con xin là muối, là men cho trần gian*

*Niềm vui hay khổ đau, tháng ngày xin hiến tế*

*Vì Ngài đã gọi, thì nay con xin đến hiến dâng đời con*

*Vì Ngài đã chọn, thì xin thương lấy tấm thân mọn hèn.*

 Anh: Jos Trần Xuân Tùng”

Oanh ngất lịm.

Mẹ Oanh vì mang thai Oanh khi chưa có chồng nên bị người đời dị nghị, nguyền rủa, bị gia đình ruồng rẫy, chính ba Oanh đã cưu mang hai mẹ con cô và đưa nhau trốn về Thanh Hóa. 7 tuổi Oanh mồ côi mẹ, ba cô trong một lần theo đoàn thuyền đánh cá ra khơi đã không bao giờ trở về nữa khi cô 14 tuổi. Anh trở thành người thân duy nhất của cô, là chỗ dựa duy nhất của cô. Và anh cũng bỏ cô mà đi mãi mãi. Đã có lần cô muốn tìm đến cái chết để về với ba mẹ, với anh nhưng tiếng chuông nhà thờ đã thức tỉnh cô. Không! Chẳng phải anh muốn cô phải hứa sống tốt hay sao? Không! Chết là một cái tội và Thiên Chúa sẽ không bao giờ tha thứ cho cô. Cô dằn vặt rồi tự vấn bản thân. Cuối cùng cô tìm đến vị linh mục già kia… Ngài lắng nghe tất cả và chỉ dạy cô tất cả.

Vị linh mục xin cho cô vào ở trong một lưu xá sinh viên của nhà dòng thánh Phaolô. Cô bắt đầu 1 cuộc sống mới, nơi cô được gặp gỡ Thiên Chúa, Đức Mẹ Maria, thánh cả Giuse… và rất nhiều người mẹ mà cô gọi là Sơ.

Ngày 28/8 là ngày sinh nhật cô, cũng là ngày cô chịu phép rửa tội do cha linh hướng của cô, vị linh mục già đó. Từ một người theo đạo Tin Lành, nhờ cha, nhờ sơ và nhờ vào tình yêu mãnh liệt cô dành cho anh, cô đã được trở thành một người con của giáo hội Công giáo, được gọi là người Kitô hữu với tất cả yêu thương. Giáo hội đã không chờ cho những người bị thương đến gõ cửa, nhưng đi ra các ngả đường để tìm kiếm, để quy tụ. Và chính giáo hội đã ôm lấy cô.

Cho đến bây giờ Oanh đã hiểu vì sao anh muốn đi tu, chỉ đơn giản ơn gọi là ơn thiêng và là một mầu nhiệm. Oanh thì thầm câu kinh quen thuộc mà cha đã dạy cho cô.

*“Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh Maria, là Mẹ rất nhân từ, xin hãy nhớ xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ xin bầu chữa cứu giúp mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhận lời…”*

Một ngày lại trôi qua.

Mã số: 17-088

### TÌNH YÊU TRONG TỰ DO

“Yêu cháu sao chú lại làm thế với cháu?”

Vẫn sống trong tâm trí, trong suy nghĩ của Linh lần gặp mặt cuối. Biết bao lời tâm tình, thao thức, trăn trở chưa kịp san sẻ, chưa kịp ngỏ.

Thì chú Hùng là người mà Linh luôn yêu mến, kính trọng lại “trao” một lời khiến Linh vô cùng bối rối:

- Cháu xuất tu đi!...

- Chú đang phân vân giữa Đạo Công giáo và Tin lành. Chỉ có cháu mới là động lực để chú chọn Đạo Công giáo.

- Chú… chú…

Linh đứng tim. Không còn biết phản ứng ra sao nữa, không còn một lời lẽ nào để khuyên nhủ, để giải thích nữa. Linh như vỡ òa trong thất vọng. Suốt quãng thời gian biết chú, được chú phân tích, giảng giải cho rất nhiều điều hay lẽ phải. Linh hiểu chú rất thương Linh, và chính chú cũng đã nói với Linh rằng chú hạnh phúc vì Thiên Chúa đã ban cho chú được gặp cháu, được làm người chú trong nhà của cháu.

Ấy vậy mà giờ đây chú lại có thể làm Linh đau lòng đến vậy?

Linh khóc như mưa, những giọt nước mắt của trách móc, của tủi hờn, của thất vọng nơi niềm tin mà Linh đã đặt nơi chú.

Linh cứ ngỡ biết bao nhiêu là sự sẻ chia cùng chú thì giờ đây đã ra công cốc cả rồi. Khi chuẩn bị lên máy bay Linh nói với chú:

- Chú ơi! Nếu chú thương yêu cháu thật lòng thì xin chú nhìn đến hạnh phúc của cháu, chứ đừng nhìn cháu mà hạnh phúc chú nhé!…

Chỉ cho đến khi bước chân vào hẳn trong cánh cửa của tu viện Linh mới định thần lại được. Linh cứ ngỡ đó chỉ như một giấc mơ mà thôi. Thật sự Linh không biết rồi đây Linh sẽ tiếp tục như thế nào nữa, những cám dỗ bủa vây, những thử thách chực chờ nuốt sống Linh, nếu Linh vô tình mất cảnh giác.

Và thế là Linh lại trở về với môi trường cộng đoàn dòng tu. Lại tiếp tục với công việc, học tập. Và nhất là Linh lại được gần gũi với Thiên Chúa của Tình Yêu nhiều hơn.

Thế nhưng những lời nói của chú Hùng cứ vang vang, cứ xuất hiện mỗi khi Linh chìm trong thinh lặng. Tai hại hơn nữa là nó lại nhảy vọt vào cả trong những giấc ngủ mơ của Linh nữa chứ. Linh cảm thấy mình yếu đuối và tội lỗi vô cùng.

Gần một tháng trôi qua mà Linh chưa thoát ra khỏi cài vòng luẩn quẩn ấy. Những cuộc chiến nội tâm cứ liên tiếp “tấn công” không để cho Linh kịp trở tay và Linh nhận ra chẳng còn cách nào khác ngoài việc cầu nguyện và cầu nguyện. Linh dâng lên Chúa hết tất cả mọi sự trong và ngoài Linh để xin ơn Người soi sáng, chúc lành, hướng dẫn Linh tiếp tục bước đi như thế nào?.

Vào một buổi sáng tinh mơ, tiếng chim líu lo bên cửa sổ, những giọt nắng nhảy múa trên nhành lá lung linh sắc màu. Linh ngồi bên ô cửa cất lên lời bài hát: *“Tình yêu không theo ý Chúa sẽ không hạnh phúc lâu dài. Tình yêu vâng theo ý Chúa sẽ luôn êm ấm trọn đời”.*

Linh đã và sẽ mãi hạnh phúc vì được sống theo ý Chúa. Linh tin là mình đã chọn lựa đúng đắn.

Thời gian vẫn cứ trôi đi, điều gì đến rồi sẽ đến và lại đi, chỉ có tình yêu của Chúa mới bền vững và dài lâu mà thôi. Có lẽ Linh không thể thôi nghĩ về chú, về những lời chú sẻ chia về cuộc sống. Nhưng trên hết mọi điều Linh ước ao chú tìm được con đường thật sự đúng đắn, chú nhận ra lối đi ý nghĩa cho riêng mình và hơn cả, chú sẽ khát khao để đi tìm chân lý cho cuộc sống của chú.

Vì Linh tin rằng với tài năng của chú, chú sẽ không quá khó khăn để chọn lựa bước đường tương lai cho mình. Còn Linh, Linh hiểu mình chẳng là gì cả mà có thể giúp chú trong chuyện này, chỉ có Chúa thôi.

Linh nghĩ nếu còn cơ hội gặp chú, Linh sẽ nói với chú một điều nữa là: *Chú ơi! Đạo nào cũng dạy con người ta sống tốt cà, việc chú chọn theo đạo nào phải là việc đem lại cho chú niềm vui và thực sự bình an, thực sự hạnh phúc. Và chú ơi! Chú hãy sống thật tốt chú nhé!*

Linh vẫn sẽ tiếp tục bước đi trên con đường theo Chúa, Linh chắc chắn rằng Người sẽ xen vào câu chuyện còn dở dang giữa Linh và chú, Người sẽ thực hiện những điều gì Người muốn, những điều ấy đôi khi cũng làm người ta phải đau lòng, nhưng sẽ tốt, tốt cho cả hai… Linh tin và còn xác tín hơn khi được cầm trên tay cuốn sách ***“Những thách đố cho một tu sĩ***” trong đó có câu viết rằng: “Tình yêu chỉ thực sự tìm được trong tự do”…

Ngước nhìn lên tượng chịu nạn của Chúa Giêsu, Linh thầm tạ ơn Người đã luôn thương yêu Linh, dù cho bao lần Linh làm cho Người buồn lòng, làm Người thất vọng. Linh tạ ơn Người đã gửi đến cho Linh những thử thách, những trở ngại trên bước đường theo Người. Để giờ đây Linh thực sự vững tin rằng Người đã gọi và chọn Linh rồi.

Chúa ơi! Con yêu Ngài, dù rằng có muộn màng đi nữa thì xin cho con hằng mãi tín trung theo Ngài đến cùng.

*“Con đã yêu đã trở trăn thao thức*

*Con đã mơ đã có phút mê lầm*

*Và Chúa ơi! Quà tặng là thất vọng*

*Nay ước nguyện con về cùng lương tâm”.*

Mã số: 17-089

### LÒNG CHA

- Chuyện vậy mà ông còn giấu được sao?

Mục sư Tám bối rối trả lời trong lúc lấy khăn lau khuôn mặt đẫm mồ hôi:

- Tôi, tôi… có giấu giếm gì đâu…

Nhìn ông ấp úng, những người chung bàn càng thêm bức xúc:

- Chẳng lẽ ông hết cách rồi à?

- Tệ quá, vậy thì làm gương cho ai?

Nhắm không ổn, mục sư Tám bước ra ngoài đứng trầm ngâm một lát rồi lặng lẽ đi về dù buổi họp mặt chỉ mới bắt đầu. Người ta nói đúng, cây kim trong bọc có ngày còn lòi ra thì huống chi chuyện này.Vì nó mà thời gian qua ông cứ sống trong tâm trạng lo lắng, bất an. Chỉ qua mấy nhiệm kỳ mà hành trình phục vụ của ông đã thay đổi nhiều. Các tín hữu luôn là những người đầu tiên lời ra tiếng vào, rồi đến ý kiến từ các hội đoàn, sau cùng ban chấp sự đưa đơn lên Hội đồng tổng liên hội xin thay mục sư khác. Mà cho dù họ không ý kiến thì ông cũng khó ở lại thêm một nhiệm kỳ nữa vì sự tín nhiệm cứ tuột dần.Từ một mục sư có tiếng ở thành phố, qua mấy lần luân chuyển, giờ ông về quản nhiệm Hội thánh ở một nơi khá hẻo lánh.

Thì cũng bắt nguồn từ cái chuyện thằng Nhân, con trai ông, đi lễ ở nhà thờ Công giáo. Lúc đầu ông cứ nghĩ do tính ham vui, nó đi theo đám bạn đại học thôi. Nhưng với lý do gì đi nữa thì ông cũng đã lên tiếng răn đe nó.

Mùa Giáng Sinh năm đó, công việc của Hội Thánh chất chồng như núi nên ông chẳng lấy đâu ra thời gian mà để tâm đến chuyện của nó. Ai mà ngờ được, vài tháng sau, có người cho ông hay Nhân đã vô đạo Công giáo từ lâu. Phải chi con ông lơ là chuyện thờ phượng Chúa, phải chi nó tiêu xài hoang phí hay ăn chơi trác táng, có lẽ ông sẽ thấy dễ chịu hơn. Vì nếu con ông có hư đốn cách mấy thì ông cũng sẽ tận tay dìu dắt nó về đường ngay, nẻo chính. Là một mục sư nên ông hiểu, khi rơi vào tình trạng bế tắc của tội lỗi cũng là lúc con người sẽ khát khao lẽ Công Chính. Nhờ đó, họ sẽ tìm thấy chút ánh sáng nơi tận cuối đường hầm, dù nhỏ nhoi nhưng vẫn đủ soi chiếu lối về với Chúa. Trái lại, con ông luôn sốt mến, hằng cậy trông vào Chúa bằng cả con tim, bằng nỗi khát khao kiếm tìm Chân Thiện Mỹ nhưng ông lại cố công cản ngăn, cấm đoán. Vẫn biết Chúa của nó lẫn Chúa của ông cũng chỉ là một Đức Chúa Trời mà trọn đời ông đã dốc lòng phụng sự. Nhưng lúc này, trên cương vị của mình, ông không thể làm khác hơn được. Đứa con đang bắt ông đi tìm lời giải cho một bài toán quá khó.

 Từ lúc biết tin Nhân theo đạo Công giáo, Hội thánh nơi ông quản nhiệm đã không còn như trước. Họ chống đối ông ra mặt. Chúa nhật hằng tuần, số người đến nhà thờ đã ít nay càng ít hơn. Buổi nhóm của các ban chỉ loe hoe vài mống. Mỗi lần hội họp, ban chấp sự ồn ào như cái chợ vì giờ ông nói có ai thèm nghe đâu. Nhưng đau nhất là câu nói của mục sư tổng thư ký liên hội chẳng khác nào cái tát tai cảnh tỉnh: “Nói thật ông đừng buồn, có một đứa con mà dạy dỗ không xong nữa thì truyền giảng cho ai được chứ?”.

Vậy mà sau đó, chính ông đã giáng xuống con mình cái tát tai thật sự khi nó báo tin sắp vào Đại Chủng Viện. Đến lúc này ông đã không thể hiểu vì sao nó có một quyết định động trời như vậy. Con đường thẳng tắp, thênh thang không theo mà nó lại lựa chọn một lối đi gập ghềnh, cách trở. Đã bao lần ông khuyên nó thi vào Viện Thánh Kinh Thần Học Miền Nam để nay mai nối nghiệp ông, cùng chung tay mở mang Nước Chúa. Nhưng từng đó năm, những lời tâm huyết của ông bị nó bỏ ngoài tai mà âm thầm thi vào Đại Chủng Viện. Đã từng dạy học và trong cách giáo dục của mình ông không bao giờ dùng tới đòn roi. Nhưng trong lúc thiếu kiềm chế ông lại dành cho con mình một cái tát nảy lửa. Không biết nó có đau lắm không, nhưng ông lại thấy đau, đau thật nhiều. Đau từ sự bất lực, bế tắc của người làm cha. Một nỗi đau cứ ngấm sâu, day dứt và âm ỉ mãi.

Từ ngày nhập học ở Đại Chủng viện, hằng năm Nhân chỉ về nhà hai lần vào kỳ hè và dịp nghỉ tết. Mỗi đợt chỉ mươi ngày rồi cậu lại đi. Gặp ông, cậu cũng chỉ thăm hỏi vài câu cho có rồi lảng đi nơi khác. Ông hiểu nó tránh mặt mình vì dạo đó đến nay hai cha con cứ gặp nhau là xung khắc. Từ ngày bà mục sư về với Chúa, một mình ông vừa làm cha lại vừa làm mẹ. Ai cũng khuyên ông đi thêm bước nữa để gia đình được yên ấm hơn với bàn tay người phụ nữ, để ông có người bầu bạn sớm khuya. Nhưng ông lại sợ người ta không thương con mình, sợ cái cảnh mẹ ghẻ - con chồng và biết bao cái đáng sợ khác. Tất cả tình yêu, bao nhiêu hy vọng ông muốn dành hết cho đứa con độc nhất của mình.

Chuyện nhà ông giờ cứ như con tàu sắp sửa lệch bánh vì cha con ông có khác gì hai đường ray dù song hành nhưng mỗi ngày một thêm xa cách. Thiếu quan tâm thì gia đình có khác gì quán trọ. Trong Chúa và nhờ ơn phước Chúa mà ông có được tất cả. Rồi giờ đây, vì Chúa mà cha con ông lại ngập chìm trong mâu thuẫn, bất đồng: “Các ngươi tưởng ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói cùng các ngươi, không, nhưng là đem sự phân rẽ. Ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba; cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha…” (Lu-ca 12, 51-53a) \*.

Ngày Nhân về báo tin sắp lãnh nhận chức linh mục cũng chính là ngày mục sư Tám thấy đất trời như sụp đổ ngay dưới chân ông. Tâm trí ông như sợi dây đàn bị tăng lên hết mức. Không kịp suy nghĩ thiệt hơn, ông nhào tới túm lấy ngực áo cậu, tay kia nắm chặt giơ cao… rồi bất ngờ buông xuôi cùng tiếng thở dài bất lực.

- Ba à, con muốn…

Nhân vừa mở lời, ông vội vàng xua tay cắt ngang:

- Ba không muốn nghe điều gì hết!

Đã lâu lắm rồi cha con ông mới có dịp cùng ngồi lại. Sự im lặng kéo dài làm cho khoảng cách vô hình giữa hai người đàn ông càng thêm ngột ngạt, bức bối. Lặng im vì chẳng ai biết phải chấp nối từ đâu trong một câu chuyện đã bắt đầu từ lâu nhưng đến nay vẫn chưa thể kết thúc. Mãi một lúc sau ông mục sư mới lên tiếng:

- Về với Hội thánh Tin Lành đi, vẫn còn kịp con à!

Giọng Nhân nhỏ nhẹ gần như năn nỉ:

- Ba, con vẫn không hiểu vì sao đến lúc này ba cứ nghĩ con đường con đang bước là lối mê và tôn giáo con theo là một chọn lựa lầm lạc?

- Vậy con nói đi, có gì hay ho ở một Giáo hội già nua, cổ hủ chỉ đua nhau xây dựng mấy cái tháp chuông chọc trời, những ngôi nhà thờ nguy nga lộng lẫy thay vì dốc sức rao giảng Lời Chúa?

- Ba đang làm con nhớ đến câu chuyện người biệt phái cầu nguyện trong đền thờ…

Mục sư Tám đập bàn giận dữ:

- Im ngay, mày dám…

Mặt bàn vô tri nên chẳng hề hấn. Còn bàn tay ông, đau một chút rồi cũng thôi. Chỉ có hai con tim đang rạn vỡ, rướm máu, âm ỉ nhói đau. Bốn mắt nhìn nhau, ai cũng rưng rưng, xót xa, đau đớn. Cha con ông chịu đựng nhau quá nhiều rồi. Tức nước, vỡ bờ là chuyện đương nhiên. Cũng từ cái nhìn trực diện ấy, Nhân chợt nhận ra từ nét mặt tiều tuỵ của ông mục sư cùng ánh mắt như chất chứa bao nỗi ưu tư, muộn phiền.

Vẫn cái giọng nhỏ nhẹ mà cương quyết, Nhân nói tiếp:

- Có tập thể nào của con người tránh được thiếu sót, sai lầm đâu hả ba? Nhưng người Công giáo cũng đã lên tiếng xin lỗi về những thiếu sót của mình trong quá khứ và không ngừng hoán cải.

Im lặng một lúc, rồi thầy thở dài:

- Người Tin Lành luôn đề cao sự cải cách để rồi hôm nay đã phân hoá thành hàng ngàn hệ phái khác nhau.Trong lúc con chỉ muốn kiếm tìm một Mẹ Hội thánh hiệp nhất. Mỗi người chỉ có một lần được sống trên cuộc đời này thôi ba à. Con hiểu ba vẫn luôn yêu thương con nhiều lắm nhưng xin ba hãy cho con được tự mình bước đi trên con đường đã chọn…

Mục sư Tám cảm nhận cái nhói đau từ trong lồng ngực. Ông lảo đảo mấy bước rồi buông người xuống ghế thều thào:

- Ra ngoài đi…

Nhân lui bước, một mình mục sư Tám ngồi lại giữa ngôi thánh đường mênh mông, im lắng. Đây là nơi ông vẫn cất cao lời truyền giảng trước hằng trăm tín hữu. Chính ông đã thổi bùng lên ngọn lửa sốt mến, truyền cho họ lòng nhiệt thành để tất cả cùng chung tay mở mang Nước Chúa Trời. Nhưng đêm nay, chính nơi đây, ông đang cảm nếm sự bẽ bàng của một chiến binh thất bại, đã ngã gục dù khí giới vẫn còn nắm chặt trong tay. Ông đang đối diện với Chúa và với chính mình. Một nỗi buồn mênh mang cùng nỗi cô đơn tái tê đang len lỏi, xâm chiếm rồi vây phủ cả tâm hồn ông. Giữa ngôi thánh đường không một bóng người, ông thấy mình tựa người lữ khách đang lạc lối, bơ vơ trong sa mạc quạnh vắng. Càng bước đi, đôi chân ông càng thêm chênh vênh, trĩu nặng, lún xuống rồi vùi sâu trong lớp cát bỏng. Giữa cái mênh mông đến vô cùng ấy, tiếng than van của ông như càng thêm lạc lõng, một mình ông đơn độc giữa tiếng thét gào của gió, giữa những lớp cát bụi mịt mờ. Vẫn biết ngày này sẽ đến nhưng ông không ngờ thời gian lại quá đỗi vô tình. Trọn cuộc đời này ông đã toàn tâm toàn ý hầu việc nhà Chúa vậy mà tại sao chính Chúa lại cướp lấy đứa con yêu quí, niềm hy vọng duy nhất của ông… Tại sao lời nguyện cầu của con ông luôn được nhậm lời trong lúc lời cầu xin của ông dường như chẳng thấu tới trời cao? Ông thất bại có lẽ do lời nguyện của ông được ươm mầm từ sự nhỏ nhoi, được dệt nên bởi những bất đồng, mâu thuẫn. Có lẽ vì ông muốn mọi việc phải được lèo lái theo ý mình chứ không phải đi tìm ý Chúa, chứ nào có phải Đức Chúa trên cao đã thiếu công bằng.

Ông đang thầm hỏi, từ bao giờ mình đã trở nên con người nóng tính, cộc cằn như vậy. Với tín hữu, ông mãi là một mục sư nhân lành, vui tính nhưng tại sao ông cứ phải đóng vai phản diện khi đối mặt với đứa con mà ông hết mực thương yêu? Mấy ai hiểu được trong thâm sâu ông cũng có đầy rẫy những nỗi khổ tâm mong được chia sớt. Thái độ lạnh lùng lâu nay cũng chỉ là một màn kịch hoàn hảo do chính ông tự biên, tự diễn trước mặt con mình. Chứ từ trong thâm sâu, ông vẫn âm thầm dõi theo từng đường đi, nước bước của nó. Nói cho cùng ông cũng là một người cha, thì cho dù có là người gian ác đi nữa ông cũng không thể đặt vào tay con hòn đá khi nó xin cái bánh và càng không thể cho nó con rắn thay vì cá (Lu-ca 11,11)\*.

\* \* \*

Sân nhà thờ chính toà của ngày đại lễ tưng bừng, nhộp nhịp với những sắc màu cờ hoa rực rỡ. Trong âm thanh trầm bổng của dàn kèn đồng, giữa những hồi chuông ngân vang rộn rã các tiến chức hân hoan bước vào tiền đường cùng các bậc song thân. Chỉ có thầy phó tế Nhân bước đi lẻ loi với nét mặt đượm buồn. Nơi dành riêng cho gia đình thầy chỉ có vài người bạn chí cốt thời đại học đến dự trong khi những hàng ghế khác không còn một chỗ trống nào. Thầy mỉm cười chào các bạn rồi tự an ủi mình với câu thánh vịnh thân quen: “Dầu mẹ cha có bỏ con đi nữa, thì vẫn còn có Chúa đón nhận con” (Tv27,10).

Ngay từ đầu, con đường ơn gọi của Nhân đã không hề có mẹ và thiếu cả người cha. Bà mục sư mất từ lúc Nhân vẫn còn quá nhỏ, vào cái tuổi cậu vẫn chưa biết buồn vì sự ra đi đó. Tháng ngày trôi qua cậu mới dần cảm nếm rõ hơn nỗi mất mát khôn lường cùng sự cô đơn khôn nguôi của đứa con không còn mẹ. Nhưng Chúa đã ban cho Nhân một người phụ nữ khác để sẻ chia, nâng đỡ cậu trên con đường tận hiến thay cho người mẹ đã khuất.

Hồi ở đại học, Nhân thường đi cùng đám bạn đến khuôn viên nhà thờ Bình Triệu để học nhóm vì nơi đó khá rộng rãi và thoáng mát. Qua lời những người bạn Công giáo, cậu mới biết đây còn là trung tâm hành hương nhằm tôn kính Đức Mẹ Fatima. Mỗi lần đến đây, tụi bạn luôn ghé qua nhà thờ cầu nguyện khoảng 5,10 phút rồi mới bắt đầu buổi học. Lúc đầu Nhân cũng không thích lắm cái chuyện này vì với đạo Tin lành bà Maria chỉ là người sinh ra Chúa Giêsu thôi, không phải thờ phượng như Công giáo vậy đâu. Nhưng trong những lúc chờ đợi mọi người, cậu cũng bắt đầu tò mò bước vô thử bên trong nhà thờ Công giáo xem có gì khác lạ hay không. Và Nhân đã bị cuốn hút bởi bức tượng người phụ nữ với nét đẹp dịu dàng, nhân hậu trong nếp áo trắng tinh. Dưới chân bà luôn ngập tràn những đoá hoa sắc màu rực rỡ do mọi người tới dâng cúng.

Từ chỗ không bằng lòng, dần dần Nhân lại mong cho đám bạn kia cầu nguyện lâu thêm cũng được vì cậu bắt đầu thấy thích cái chỗ này. Nhân cảm thấy được thư thái, bình an hơn mỗi lần ghé đây. Chính Nhân đã làm cho những đứa bạn trong nhóm trố mắt ngạc nhiên vào cái hôm cậu nhờ tụi nó chỉ cho cách đọc Kinh Mân Côi. Con trai ông mục sư mà đi tìm hiểu về Đức Mẹ, về Kinh Mân Côi thì đúng là chuyện lạ trên đời. Tụi nó đâu hề biết rằng Nhân đã tìm thấy hình bóng người mẹ đã khuất của mình chính nơi Mẹ Fatima. Nói cách khác, Mẹ Fatima là người mẹ mà Nhân hằng mong ước có được. Một người mẹ, một mẫu gương đạo đức để cậu noi theo. Nhờ lời kinh Mân Côi những khắc khoải, ưu tư trong tâm hồn Nhân đã được Mẹ Fatima an ủi, lấp đầy. Cũng từ đó trong mọi biến cố của cuộc đời Nhân đều có Mẹ. Cứ mỗi lần hai cha con gặp chuyện xung khắc, Nhân đến nguyện cầu cùng Mẹ thì sau đó mọi thứ dường như đều ổn thoả. Và cũng qua những lời kinh tuyệt vời ấy, Mẹ Fatima đã dẫn dắt Nhân tiến những bước xa hơn trên hành trình về với Giáo hội Công giáo.

Chính nhờ bàn tay chở che, nâng đỡ của người mẹ thiêng liêng ấy, Nhân đã quảng đại đáp lại tiếng kêu mời của Chúa bằng cách dấn thân trọn vẹn hơn cuộc đời mình trong ơn gọi thánh hiến. Để rồi Nhân chợt nhận ra đó là một quyết định hết sức khó khăn vì bất cứ sự lựa chọn nào cũng luôn gắn liền với việc từ bỏ những cơ hội khác. Một bên là con đường hoạn lộ để Nhân trở thành một mục sư đã được bởi người cha, còn một bên là cuộc sống dấn thân trở nên linh mục dưới sự dắt dìu của Mẹ. Sau tất cả, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, cậu đã tìm ra được con đường chân lý của đời mình, trở thành người linh mục của Chúa. Hạnh phúc như được nhân lên khi ngày cậu được lãnh nhận sứ vụ linh mục đúng vào dịp Hội thánh Công giáo kỷ niệm 100 năm Mẹ hiện ra ở Fatima.

Dù vậy Nhân vẫn cảm thấy nuối tiếc và hối hận vì vẫn còn nợ cha một lời xin được tha thứ. Bởi những quyết định liên tiếp của cậu đã đẩy ông mục sư vào những hoàn cảnh khó khăn, bất lợi khi phải đối diện với Hội Thánh, với các mục sư và với cả các tín hữu…

\* \* \*

Sau nghi thức diễn nghĩa, các tân chức bước xuống đón nhận áo lễ từ tay cha mẹ. Cha Nhân nhìn thoáng đằng xa dường như có ai đó đang cầm chiếc khay đựng áo lễ của mình. Lại gần hơn, cha thảng thốt nhận ra người đàn ông đó chính là mục sư Tám. Cha bước nhanh tới ôm choàng bờ vai cha mình rồi bất ngờ quỳ xuống, phủ phục. Lặng đi một lúc cha mới đứng lên đón nhận chiếc áo lễ từ tay ông mục sư. Ánh mắt của hai người đàn ông lại chạm nhau, rưng rưng. Nhưng hôm nay, những ánh mắt ấy được đong đầy bởi yêu thương và cảm thông, bởi bình an và tha thứ. Hai bờ vai rung lên hạnh phúc.

 Đến lúc này ông vẫn không hiểu vì sao mình lại có mặt nơi đây, trên hàng ghế danh dự ở một thánh đường Công giáo. Chỉ biết có một sức mạnh vô hình nào đó đã thôi thúc ông phải đến. Ông chợt nhớ đến lá thư viết tay của linh mục giám đốc Đại Chủng Viện gửi đến ông trước đó:

“…Thưa mục sư, vẫn biết giữa hai Giáo hội Công Giáo và Tin Lành vẫn còn nhiều bất đồng kéo dài từ quá khứ cho đến mãi hôm nay. Tuy nhiên chúng ta đều là những Kitô hữu, cùng tôn thờ một Thiên Chúa, cùng tuyên xưng một đức tin, cùng được Thanh tẩy bởi một phép rửa và cùng rao giảng một Kinh Thánh. Những điều hợp nhất chúng ta lớn hơn những điều đã từng làm chúng ta chia rẽ. Huống chi đây là thời gian cả hai Giáo hội cùng nhìn lại cuộc cải cách của mục sư Martin Luther cách đây 500 năm và 50 năm đánh dấu cho hành trình tìm về đoàn tụ với nhiều hy vọng, mong ước về một tương lai tốt đẹp hơn.

Xin mục sư hãy đến tham dự thánh lễ thụ phong linh mục với tư cách những Kitô hữu chung một niềm tin về Cha trên trời, Đấng Giàu Lòng Thương Xót.

Và sau hết, xin mục sư hãy đến với tư cách của một người cha, để chia sẻ niềm vui với sứ vụ linh mục mà thầy Trần Trọng Nhân sẽ lãnh nhận…”

Chính dòng chữ sau cuối đó đã khơi lên tình phụ tử mà bấy lâu nay ông đã cố tình quên lãng, là động lực thúc đẩy ông phải đến chung vui cùng con mình bằng mọi giá. Sao có thể buồn khi con ông đã tìm ra được hướng đi của cuộc đời, khi cánh đồng truyền giáo đang có thêm nhiều thợ gặt trẻ trung, nhiệt thành. Những âm thanh du dương trầm bổng làm con tim ông xao xuyến, bồi hồi với một cảm xúc rất lạ mà có lẽ đã lâu lắm rồi ông chưa có được. Bình an, đúng rồi đó là ơn bình an mà dường như bấy lâu nay ông đã đánh mất. Một cảm xúc bình an tràn ngập trong tâm hồn: “Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết sẽ ghìm giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Giê-su Christ” (Phi-líp 4:7)\* .

 Con ông nói đúng, cho dù yêu thương mấy thì ông vẫn không thể sống thay cho nó được. Đã có những linh mục, đại đức trở nên mục sư thì việc con trai một mục sư trở thành linh mục cũng là chuyện có thể chấp nhận được. Bởi lẽ tuy cùng chung niềm tin về Đức Chúa Trời nhưng mỗi người đều có thể chọn cho mình cách diễn tả khác nhau về niềm tin ấy hay một hướng đi phù hợp. Cha con ông chỉ có thể cùng nhìn về một hướng khi biết dừng lại mọi lời lẽ khích bác, gác lại một bên những bất đồng, dị biệt. Cũng vậy, khi người Công Giáo và người Tin Lành biết đón nhận nhau bằng cả tấm lòng quảng đại, thứ tha thì tất cả những chuyện được mất, hơn thua hay đúng sai cũng chỉ là vô nghĩa. Chỉ có nhịp đập của những con tim được thôi thúc cùng tiến bước trên con đường tiến về hiệp nhất.

Trên bàn thánh, cha Nhân cùng các tân linh mục đang hiệp dâng thánh lễ. Gương mặt ai nấy đều ánh lên niềm vui và hạnh phúc. Còn ông đang lắng tai nghe cộng đoàn chung lời ngợi khen Thiên Chúa với bài thánh ca mà ông ngỡ như chỉ dành cho riêng mình:

*Xin hiệp nhất chúng con nên một trong tình yêu Chúa.*

*Xin hiệp nhất chúng con như Ngài liên kết với Cha.*

*Xin giải thoát chúng con xa điều bất hòa chia rẽ.*

*Xin kết hiệp muôn người trong lòng mến Chúa Cha muôn đời.*

---------------------------------------------------------------------------------------

*\* Trích dẫn theo Kinh Thánh Tân Ước của Hội Thánh Tin Lành Miền Nam.*

Mã số: 17-090

### MÙA NẮNG MỚI TRÊN VÙNG CAO

Những tia nắng nhợt nhạt đang tỏa xuống khắp núi rừng trùng điệp của vùng Tây Bắc hẻo lánh. Sức nắng muốn bao trùm tất cả mọi ngọn núi lô nhô xanh rợn kia, nhưng những tia nắng không đủ mạnh để xuyên qua những đám mây đen kịt lố nhố trên nền trời. Lơ thơ những ngọn núi, mảnh đồi bị mây che nắng đen thậm lại, khiến cho bức tranh vùng cao dưới ánh nắng nhạt nên ảm đạm, nhuốc nhem.

Ngôi nhà thờ gỗ đơn sơ trên đỉnh ngọn đồi cao tít, tứ bề bao bọc bởi ruộng bậc thang, cũng mập mờ trong ánh nắng chiều yếu ớt. Chiều về trên vùng núi cao này luôn thanh thả yên bình như thế! Đàn trâu uể oải lê bước xuống núi, cõng trên lưng vài bó củi, gùi sắn lắc lư, nhịp theo bước chân chúng là tiếng mõ kêu “lốc cốc” đều đều. Những cánh lúa rì rào thỏ thẻ lướt đều theo từng đợt gió đẩy đưa. Đám trẻ con ngồi bệt trên nền đất hay đứng tựa lưng vào cột nhà, tay cầm nắm cơm đưa lên miệng, nhồm nhoàm nhai, chẳng buồn nói câu gì. Trên đỉnh con dốc thẳng đứng dẫn lên nhà xứ, Dở-cáng (Yawm Kaav: Tiếng H’mông, nghĩa là ông trùm) đang sốt ruột nhìn xuống chân con dốc ngoằn ngoèo, ông cố đưa mắt nhìn tới tận chiếc cầu treo mảnh khảnh bắc qua con suối mãi dưới chân dốc. Ở xứ đang xảy ra chuyện lớn, chuyện gấp lắm, vậy mà Chí-plì Thanh (Txiv Plig: Tiếng H’mông, nghĩa là cha xứ hay linh mục) đi tĩnh tâm mãi chưa về! Hỏng! Hỏng mất thôi…!

\* \* \*

Chí-plì Thanh mới chịu chức linh mục được mười năm nay. Mười năm linh mục thì cũng là mười năm gắn bó với các miền truyền giáo vùng dân tộc H’mông. Tình nguyện xin lên coi sóc và truyền giáo cho giáo xứ Giàng La Pún khó khăn này tám năm nay, giáo xứ xa xôi nhất, đường đi hiểm trở nhất, khó khăn nhất, nhiều bản nhất, đông anh em dân tộc nhất… Linh mục tiền nhiệm của cha Thanh là một linh mục đã bám trụ với bà con nơi đây hơn chục năm trời, ngài đã phải về Tòa Giám mục để nghỉ dưỡng vì căn bệnh thoát vị đĩa đệm, trùn cột sống, loét dạ dày… Ngày đầu tiên lên đây, tay ôm chặt vào người tài xế dân tộc H’mông trên con đường lởm chởm toàn đá phiến mấp mô; vừa leo lên được đỉnh dốc thì đã lại phải vội lao xuống con dốc khác… Chí-plì Thanh mới thấy dễ hiểu về bệnh tật của vị linh mục đàn anh. Mới chỉ có bốn mươi lăm tuổi đời mà ngài đã phải nghỉ hưu! *“Rồi đây, mình cũng sẽ như vậy thôi!”*- Chí-plì Thanh có chút bồn chồn, nhưng rồi lại thở nhẹ: *“Mình đón nhận tất cả, miễn là bà con H’mông được biết Chúa!”.*

 Năm bản của giáo xứ nằm tách biệt nhau trên năm ngọn núi sát nhau. Bản của người H’mông thường thế, mỗi bản gồm một nhóm tập trung tại một triền núi rất cao. Người H’mông không thích sống với người Kinh, vì nhiều người Kinh hay lừa lọc, mánh khóe, còn người dân tộc thì thật thà, chân chất, yêu thương, thế nên họ cứ chạy mãi lên cao, lên cao tít mãi tận những vùng không có bóng dáng người Kinh nào nữa. Nhà xứ của Chí-plì Thanh được đặt ở bản trung tâm, đứng ở sân nhà thờ, có thể nhìn thấy bốn bản khác vây chung quanh, các ngôi nhà sàn chỉ còn thấy nhỏ xíu như hạt gạo, lập lờ trong những làn mây trắng ôm lấy triền núi buổi sáng. Đi từ bản này tới bản kia phải mất cả tiếng đồng hồ. Đường đi gập ghềnh, ngoằn ngoèo bó theo các sườn núi uốn lượn. Gặp hôm trời mưa thì thôi rồi! Thế nên chuyện ngã xe, đổ xe, bị thương…với Chí-plì Thanh bây giờ cũng quen rồi! Vì Chí-plì vẫn hăm hở lăn xả trên các con đường đó đến với bà con các bản, thăm hỏi, phát thuốc, động viên, dạy đạo, nói về Chúa, về Mẹ Maria, về nhà thờ, về Giáo Hội cho bà con… Người dân nơi đây tin tưởng và yêu quý Chí-plì Thanh nhiều có lẽ cũng vì thế! Vào vụ mùa, thu hoạch được gì, bà con cũng mang biếu cho Chí-plì Thanh trước: quả bí, mớ rau rừng, củ sắn, bắp ngô luộc sẵn, tảng mật ong rừng còn nóng… Có nhiều lần, bọn trẻ con còn mang biếu Chí-plì cả một xâu chuột vừa bẫy được trên rừng! Chí-plì Thanh thương họ, biết họ thiếu thốn vất vả nên đâu nỡ nhận. Nhưng, mỗi lần Chí-plì từ chối, thì nét mặt họ buồn bã đến cùng cực, họ không ngần ngại khóc to tiếng mà lủi thủi ra về, với họ, như vậy có nghĩa là Chí-plì chê, Chí-plì hắt hủi tấm lòng của họ! Làm sao một người giàu tình cảm như Chí-plì Thanh có thể chịu được cảnh tượng đó! Mỗi lần thấy vậy, nước mắt Chí-plì cứ thế tuôn ra, Chí-plì phải chạy theo, nhận cho họ và ôm họ vào lòng với tiếng cảm ơn nghẹn ngào! Về sau, Chí-plì rút kinh nghiệm: mỗi lần họ biếu, Chí-plì cứ vui vẻ nhận, rồi lại tìm cách để giúp đỡ họ cách khác. Vậy là cả hai bên đều hạnh phúc!

Năm năm lăn lộn, kết quả là bà con ở năm bản đều chịu rửa tội hết, cả xứ tới hơn bốn ngàn giáo dân đấy nhé! Trong khi cả giáo phận Hưng Hóa này mới chỉ có hơn mười hai ngàn người H’mông theo đạo thôi! Bà con H’mông tin Chúa, yêu Chúa cách đơn sơ, chân thành. Họ chẳng cần phải hiểu giáo lý gì cao siêu, họ cũng không cần phải lý luận gì ghê gớm, nhưng nơi đáy lòng họ, có một niềm tin đơn thành!

\* \* \*

- Chí-plì, nhà thằng Tu ở bản Tàng 1 bỏ đạo rồi, cả nhà thằng Du, thằng Cho, thằng Thán bên Tàng 2 cũng bỏ đạo nốt rồi…

- Cái gì?

Chí-plì Thanh tái mặt, bỏ luôn chiếc xe Win đổ tự do đánh huỵch, tắt máy. Chí-plì đi tĩnh tâm linh mục đoàn giáo phận mới có một tuần nay, cộng thêm hai ngày đi đường, vậy mà ở nhà đã có chuyện lớn xảy ra như thế. Nguy to rồi! Những giáo dân H’mông, những đứa con cưng của Chí-plì nơi giáo xứ xa xôi nhất này đang bỏ cha mà đi! *“Thôi rồi, công khó bao nhiêu năm cống hiến của biết bao linh mục, tu sĩ đã dấn thân, giờ như đang muốn đổ bể trong tay mình…”.* Bao nhiêu ý nghĩ cứ chồng chất dồn về trong tâm trí cha. Chí-plì thấy tai mình ù đi, không phải vì việc thay đổi độ cao đột ngột trên suốt con đường đèo gần 50 Km mà cha vừa trải qua, nhưng vì cái tin động trời mà Dở-cáng vừa hổn hển thông báo cho ngài.

- Có một thằng Tin Lành lên đây truyền giáo, đúng hôm Chí-plì đi xuôi. Chẳng biết nó giảng dạy những gì đó, mà bây giờ nhiều nhà bỏ đạo đi theo nó lắm, cả chi họ thằng Dao bên Háng Chí Mua cũng đang đòi theo đạo của nó… - Dở-cáng vừa cố sức nâng chiếc xe Win lên, vừa thều thào, gấp gáp kể. *(Người H’mông vẫn quen dùng cách gọi “thằng”,“nó” và xưng hô “tao-mày”, ví dụ: “thằng Thầy”, “thằng Linh mục”… Đây hoàn toàn chỉ là thói quen sử dụng từ ngữ, chứ họ không hề có ý coi thường hay thiếu tôn trọng người khác).*

“Tin Lành”, hai từ mập mờ chui tọt vào đầu óc Chí-plì Thanh. Thế là chuyện trước đây đã xảy ra bên Sơn La, Hòa Bình, giờ đã lan sang tới tận cái vùng cao nhất, xa nhất, cực khổ nhất Yên Bái này rồi! Đang yên lành, bỗng giờ lại thành ra thế này!

\* \* \*

Chí-plì rệu rã lết đôi chân lảo đảo ra phía nhà thờ. Khụy gối quỳ trước bàn thờ, Chí-plì ngước nhìn lên Nhà Tạm, lòng nặng nỗi u sầu tê tái: “Lạy Chúa, con phải làm gì đây khi đàn chiên của con đang gặp thử thách…?”. Cánh hoa rừng vẫn đung đưa khe khẽ bên Nhà Tạm hắt hiu. Im lặng! Dở-cáng buồn rầu bê mâm cơm, trên đó có một bát canh trong vắt, âu cơm, đĩa rau mơ sống và bát lạc rang đã ỉu xìu, cất xuống bếp. Bữa cơm thường ngày của Chí-plì và Dở-cáng! Lâu lâu có đứa nào đi huyện mới mua giúp Chí-plì được cân thịt, con cá! Hôm nay Chí-plì Thanh chạy về qua chợ huyện, ghé mua đồ ăn nhưng trên đường về, qua nhà mẹ con bà Ti đầu suối, Chí-plì đã cho hết bà mẹ góa khốn khổ đó mất rồi. Chí-plì cứ quỳ mãi trong nhà thờ, quên ăn!

\* \* \*

 Sáng sớm, lúc những chùm mây còn bám là là mặt đất, Chí-plì đã đèo Dở-cáng vào nhà mấy người mới bỏ đạo, lòng Chí-plì đầy băn khoăn nặng trĩu, nhưng cũng còn đó một chút hy vọng nhỏ nhoi. Trưa, người ta thấy Dở-cáng rầu rĩ chở Chí-plì ngồi thất thểu phía sau về nhà xứ. Dở-cáng tỏ vẻ khó chịu, tắt xe rồi vác cây xiên cá, hậm hực đi xuống phía con suối. Quỳ trước Nhà Tạm, cha Thanh rướm nước mắt, ngước lên Thập giá, rồi gục đầu tủi thân. Giọng nói của mấy người Chí-plì vừa tới thăm cứ văng vẳng bên tai: *“Chí-plì à, tao đi theo đạo của nó thôi, vì nó bảo là đạo nó vẫn thờ Chúa Giêsu như đạo Công Giáo mà! Với lại, nó còn cho tao tiền để giúp nhà tao làm ăn nữa…!”.* Phải! Thằng Cho nói đúng! Chí-plì không giúp giáo dân của mình được như người Tin Lành kia. Lâu lâu có đoàn ân nhân đến thăm giáo xứ, cùng lắm, mỗi nhà cũng chỉ được vài gói mì tôm, túi muối, chai nước mắm… Đó là tất cả những gì Chí-plì có thể xin được cho bà con! Chí-plì chưa bao giờ có khả năng để cho họ tiền vốn làm ăn! Bà con đâu có biết nỗi khổ của Chí-plì khi phải mở miệng xin xỏ chỗ này chỗ khác, việc mà Chí-plì vốn chẳng quen làm! Họ đâu biết được nỗi tủi nhục của Chí-plì khi gặp phải những đại gia cậy mình có chút của nên khinh thường, coi Chí-plì như một kẻ ăn xin, không kém! Bà con đâu biết được rằng Tin Lành vốn tách ra từ Công Giáo; và Tin Lành không tôn kính Mẹ Maria và các thánh như Công Giáo! “Lại là lỗi của mình, lẽ ra mình phải dạy dỗ họ nhiều hơn, để đức tin của họ có thể bám rễ sâu hơn, thì làm gì đến nỗi…!”– Chí-plì ngậm ngùi đấm ngực! *“…Nó còn cho tao sách Kinh Thánh nữa đây Chí-plì nè, đẹp lắm!”.* Cũng phải! Chí-plì nghĩ tới cuốn Kinh Thánh tiếng H’mông mà giáo phận vừa dịch xong còn để trên bàn làm việc của mình: Biết bao giờ mới xin được kinh phí để in, để phát cho bà con…! Chí-plì thấy hổ thẹn với bà con, với sứ vụ được Giáo Hội trao phó, và nhất là hổ thẹn với chính bản thân mình! “Ừhm, vậy thì họ bỏ đạo đi theo Tin Lành là phải thôi!”- Ý nghĩ chảy dài trong tâm trí Chí-plì theo tiếng thở buồn cùng giọt nước mắt xót xa, ấm ức! Chí-plì thua thật rồi!

 Khuôn mặt trắng trẻo ngày nào của một linh mục thuộc diện đẹp trai nhất nhì giáo phận của cha Thanh, giờ đã sạm đen, nhăn nhăn vì nắng và vì những cơn gió Lào khắc nghiệt, tới độ những cha bạn cùng lớp vẫn hay gọi cha là khúc củi vùng cao. Đôi chân mạnh mẽ của cha trước kia giờ đã bắt đầu hành hạ cha bằng những cơn đau ê ẩm nhiều giờ; rồi lại thêm những cơn đau lưng buốt nhói nữa, cha không dám nói với ai, cũng chẳng dám đi khám bệnh vì sợ khi biết kết quả, cha sẽ phải rời xa bà con…! Tất cả những hy sinh đó, giờ điều cha đang nhận được lại là sự thất bại này sao?!

\* \* \*

Dở-cáng đứng ngậm ngùi giữa trời, phóng ánh nhìn đầy chua xót và lo lắng theo dáng Chí-plì đang ghì mình trên chiếc xe Win cũ kĩ xé màn sương mờ mờ lao xuống con dốc đứng. 10 giờ trưa, cha có mặt ở nhà thờ thị trấn, xin ăn trưa tại đó sau khi đã vượt qua đoạn đường đèo 50Km ngoằn ngoèo, chênh vênh, lở lói. 1 giờ chiều, cha lên xe khách về Tòa Giám mục mãi tận Sơn Tây. 6 giờ chiều, cha xuống xe, kịp giờ ăn tối với Đức cha. Suốt bữa cơm, cha nóng ruột chẳng buồn ăn, cũng chẳng thèm nói gì. Ăn xong, cha định kéo Đức cha về phòng gấp để trình bày công việc thì Đức cha lại mời cha đi dạo. Vị Giám mục có tuổi cứ chậm rãi sải bước thong thả, còn cha thì hùng hùng hổ hổ kể về tình hình giáo xứ, về người mà cha gọi là “đang phá đoàn chiên của cha”. Đức cha nhìn cha Thanh cười cười, điềm đạm, đôn hậu:

- Cha quên câu nói của thánh Phaolô rồi sao: “Miễn là Đức Ki-tô được rao giảng” (Pl 1,18b)?

Cha ngẩn người, đỏ mặt, ngợ ngợ nhìn Đức cha:

- Nhưng mà người ta như thể là đang chiếm giáo dân của con, thưa Đức cha!

Đức cha đăm chiêu thoáng chốc, rồi nhẹ nhàng:

- Anh em Tin Lành làm như vậy xem ra cũng không đẹp lắm. Mình cũng muốn được gặp người đứng đầu của các hội Tin Lành đó mà khó quá, vì có quá nhiều hội nhỏ, mà chẳng biết phải gặp ai. Mình vẫn đang cố gắng liên lạc, hy vọng sẽ sớm gặp gỡ được với họ.

Một tiếng thở dài ý nhị, rồi Đức cha ôn tồn, tiếp:

- Bây giờ, việc quan trọng nhất là cha phải tìm gặp người anh em đó, đối thoại với người ta. Cha hãy trình bày với họ là chúng ta cũng rất ủng hộ việc các anh em Tin Lành rao giảng Chúa Kitô cho bà con dân tộc H’mông, vì còn quá nhiều người H’mông chưa được biết Chúa. Mà chính chúng ta cũng phải học tập họ trong lĩnh vực truyền giáo đấy cha ạ! Nhưng, xin anh em hãy ưu tiên rao giảng cho những người, những vùng mà nơi đó, anh em H’mông chưa biết gì về Chúa Kitô. Vì còn có cả mấy chục ngàn người H’mông Việt Nam chưa biết Chúa cơ mà! Còn những nơi chúng tôi đã rao giảng, bà con đã biết Chúa Kitô rồi, thì đâu cần anh em phải rao giảng nữa. Như thế là cả Công Giáo và Tin Lành cùng gắng sức giúp cho nhiều người được nhận biết Chúa Kitô! Cha cho mình gửi lời chào và mời anh ấy có dịp thì ghé qua Tòa Giám mục gặp mình nhé!

Rồi Đức cha phân tích, chia sẻ về đường hướng đại kết, về trăn trở của Đức Thánh Cha, về anh em Tin Lành... Cha Thanh cố gắng nuốt lấy từng lời của vị mục tử đầy thao thức yêu thương. Hôm sau, Đức Giám mục thân tình bắt tay tiễn cha lên đường trở về giáo xứ trong nụ cười tin tưởng và với lời căn dặn:

- Cha nhớ đừng có đòi độc quyền rao giảng Chúa Kitô nhé! Chúa sẽ có cách của Chúa, cha đừng quá lo! Chúc cha bình an, mình sẽ sớm lên thăm cha!

\* \* \*

 Chí-plì Thanh về tới bản khi mặt trời vừa chui tuột qua bên kia dãy núi. Dở-cáng đã chờ sẵn bên mâm cơm, hồi hộp, thấp thỏm chờ đợi tin vui từ Chí-plì. Nhưng không hề có!

- Dở-cáng ơi, lên xe tôi chở, vào nhà thằng Tu thăm cái anh Tin Lành kia một chút!

- Nhưng, nhưng… mà giờ muộn thế này, với lại cơm còn chưa…

- Thôi kệ đi, vào luôn thôi, nhỡ đâu mai anh ấy đi mất thì biết đâu mà tìm..!

Dở-cáng ngồi sau xe Chí-plì mà cứ băn khoăn, không hiểu!

 Tới nơi, nhà thằng Tu vừa ăn cơm xong, mấy đứa trẻ còn đang nghịch ngợm bên mâm cơm tanh bành chưa kịp dọn. Người thanh niên ăn mặc khá lịch sự đang ngồi trên tấm ván giữa nhà uống bát nước lã, đối diện với thằng Tu, ngơ ngác khi thấy có người lạ tiến vào.

- Chào anh mục sư nhiệm chức! (Mục sư nhiệm chức là chức vụ cho các chức sắc Tin Lành chuyên lo việc truyền đạo, còn gọi là Giảng sư) – Chí-plì Thanh vừa chào vừa đưa tay về phía người thanh niên. Anh Giảng sư cũng lịch sự đưa tay ra bắt: - Chào linh mục!

Thằng Tu cũng bất ngờ, nó chào Chí-plì rồi ra hiệu cho Dở-cáng ra phía đầu hồi hút thuốc, để lại hai người đàn ông chỏng chơ trên tấm ván cũ mèn. Không gian trở nên quánh đặc bởi sự im lặng tới ngộp thở. Một lúc sau, Chí-plì Thanh lên tiếng hỏi han, cuộc trò chuyện được khai mở. Cha Thanh chia sẻ với anh Giảng sư trẻ về cuộc đời mình, về cuộc sống ở nơi đây, người thanh niêm ngồi im, lắng nghe, tư lự… Rồi, cha nói về những lời của Đức Giám mục và cả lời mời rất trân trọng của ngài. Người thanh niên thấy bức bối trong lòng khi nghe cha Thanh cứ nhắc đi nhắc lại “Công Giáo và Tin Lành là anh em với nhau”, thực ra, anh lấy làm khó chịu vì anh đang muốn né tránh điều đó, anh sợ phải nhìn nhận sự thật đó. Cha Thanh im lặng chờ đợi phản ứng của chàng Giảng sư, và rồi, anh cũng lên tiếng. Anh Giảng sư thẳng thắn đề cập tới cái nhìn của Tin Lành về Công Giáo. Anh cũng nhắc lại nguyên nhân gây chia rẽ, nhắc lại những sai lầm của Giáo Hội Công Giáo trong quá khứ. Cha Thanh chột dạ, nhưng vẫn nhẫn nại, vui vẻ lắng nghe. Rồi khi anh Giảng sư nói về Đức Mẹ, rằng Mẹ không còn đồng trinh… thì Dở-cáng nãy giờ vẫn cố nén ngồi im mà nghe, giờ không kìm được nữa, đôi mắt đỏ hừng hực, ông đứng phắt dậy, vớ con dao phát dựng bên cột nhà, hầm hầm lao vào trong nhà trước sự ú ớ của thằng Tu. Thấy dáng Dở-cáng lao về phía anh Giảng sư, con dao vung lên, Chí-plì Thanh chỉ kịp hét lên một tiếng: Dở-cáng!

Áa…á…á… Một tiếng kêu đau đớn, một người gục xuống, máu me thấm đỏ chiếc sơ mi trắng. Dở-cáng tái mét mặt, miệng há hốc, gào lên đau đớn: Chí-plì!

Chí-plì Thanh nằm dài trên vũng máu, tay chân giật giật, con dao phát vẫn dính chặt trên bả vai trái, vài tia máu vẫn phun ra…

\* \* \*

- Bệnh nhân mất quá nhiều máu, cần chuyền máu gấp. Ai là người thân, xin theo tôi ngay!

Bọn thằng Tu và Dở-cáng còn đang khóc lóc sụt sùi, chưa biết phải làm sao, thì một cánh tay dơ lên:

- Xin bác sỹ lấy máu của tôi, tôi nhóm máu O!

Dở-cáng ngơ ngác: thằng Giảng sư!

\* \* \*

Người đàn ông rũ rượi, vật vã bên chiếc giường bệnh nhân trắng toát, hết đấm ngực lại vò đầu bứt tai, gào khóc thê lương, thảm thiết, tiếng khóc ăn năn, tiếng khóc trách mình: “Chí-plì ơi, tao xin mày hãy tỉnh lại, mày đừng chết! Tao xin lỗi mày, lỗi tại tao hết, tại tao nóng nảy, tại tao quên lời mày dạy phải yêu thương cả kẻ thù… Tao xin Chí-plì đừng chết, người đáng chết là tao…!”

Chí-plì gắng hết sức bình sinh, cố nhấc cặp mi lên để mở đôi mắt, cha cố nhiều lần lắm, và cuối cùng thì cũng có thể hé đôi mắt quá đỗi nặng nề của mình. Mập mờ hiện lên trước mắt cha, hai người đàn ông đang gục vào nhau mệt nhoài mê man bên cạnh giường. Một người rất quen: *“A, là Dở-cáng!”*- Cha reo lên trong trí; còn người kia, lạ lẫm, cha cố nheo mắt nhìn kĩ hơn: *“Trời! Là anh Giảng sư!”.* Cơn đau đớn lại khiến cha lịm đi…

\* \* \*

- Chí-plì tỉnh rồi! – Thằng Tu mừng quýnh reo lên khi thấy đôi mắt Chí-plì khẽ mở. Dở-cáng thở phào, miệng vừa nhoẻn cười sung sướng thì đã bất giác sa sầm nét mặt, nước mắt chợt tuôn ra nơi khóe mi. Ông quỳ thụp xuống, nghẹn ngào trong tiếng nấc: - Chí-plì, xin mày tha tội cho tao…hức…ức…

Chí-plì cố gắng nhấc bàn tay lên, thều thào: “Cha tha tội cho con…”. Nhìn cảnh Chí-plì miệng mếu máo, đôi mắt ướt nhèm đang cố đưa ánh nhìn yêu thương về phía Dở-cáng, cả đám người không kìm được nước mắt, tất cả cùng òa khóc! Khóe mắt của chàng Giảng sư nãy giờ vẫn tỏ ra lạnh lùng, giờ cũng thấy rưng rưng…

- Chí-plì à, bọn tao xin lỗi Chí-plì! Tại bọn tao không hiểu rõ nên mới bỏ đạo theo Tin Lành thôi. Chứ bây giờ, chúng tao biết lỗi rồi, chúng tao xin Chí-plì tha tội. Người Mông chúng tao tin, yêu Chúa Giêsu và cũng yêu Mẹ Malia (Malia: phiên âm tên Mẹ Maria trong tiếng H’mông) nữa, chúng tao không bỏ Mẹ Malia đâu!- Giọt nước mắt chợt tuôn khiến thằng Tu không nói tiếp được, nó đứng đưa hai tay lên lau nước mắt sụt sùi. Thằng Dao cũng sụt sùi, tiếp:

- Bọn tao đã mang tiền trả lại cho thằng Tin Lành rồi. Bọn tao thà ở nghèo, ở khổ mà được Chúa với Mẹ thương chứ không bỏ Chúa với Mẹ đâu. Bọn tao cũng không ghét thằng Tin Lành nữa, vì nó cũng là con Chúa như chúng mình mà! Chí-plì đừng giận bọn tao nữa nhé!

Khóe mắt cha Thanh cay sè, cha mỉm cười, khẽ gật đầu!

\* \* \*

Cha Thanh tỉnh giấc khi có ai đó khẽ cầm tay cha, nhướng mắt nhìn, thì ra là anh Giảng sư đang ngồi ở mép giường. Anh Giảng sư có vẻ hơi lúng túng khi gặp ánh nhìn đó, nhưng rồi, anh mỉm cười nhìn cha Thanh, giọng chân thành:

 - Anh Thanh, cảm ơn Đức Chúa Trời đã cho anh qua khỏi. Em biết Chúa không để anh chết đâu!- Hơi ngập ngừng, anh tiếp: Chúng mình là anh em nhé, anh Thanh!

Ngoài kia, mặt trời vừa ló dạng trên nóc quả núi. Ánh sáng tinh khôi le lói xuyên qua lớp sương mỏng, chiếu khắp núi rừng. Một màu xanh dịu sáng trong ánh nắng hòa chan! Bầu trời trong xanh không gợn một bóng mây. Từng chùm mây trắng mỏng bó quanh sườn núi đang trùng trình bay lên, tan biến trong ánh nắng… Một mùa nắng mới trên vùng cao!

Mã số: 17-091

### NƠI YÊU THƯƠNG THUỘC VỀ...

Ba mươi năm trước nơi này là đất trống. Ngày ấy chị còn nhỏ lắm, mỗi buổi chiều chị và những đứa trẻ trong làng hay tụ tập ở đó, chơi ú tim, năm mười... trong lúc đàn trâu đang nhởn nhơ gặm cỏ. Có nhiều khi mải chơi để trâu ăn lúa, cả đám lại vội vàng dắt trâu đi nơi khác chăn, cho chủ ruộng khỏi biết rồi rầy la. Để đến bây giờ ngồi đây và nghĩ lại, chị không thôi nhớ quay quắt những ngày tháng tuổi thơ đẹp đẽ đã qua đi.

Chị mồ côi mẹ năm lên bốn. Một cơn bạo bệnh đã cướp đi người mẹ yêu dấu của chị. Ngày mẹ mất chị không khóc, lúc ấy chị còn quá nhỏ để nhận ra nỗi mất mát quá lớn của cuộc đời mình. Sau này khi nghe ngoại kể, chị chỉ mang máng nhận ra. Chị vốn mạnh mẽ như tính tình của bố, bà ngoại từng nói chị nghe vậy.

Mẹ mất, bố gửi chị về ngoại sống rồi bỏ đi đâu đó biệt tăm, thi thoảng bố mới nhờ người gửi chút tiền về chu cấp cho bà ngoại để nuôi chị ăn học. Chị chưa bao giờ có suy nghĩ thù hận, cho dù có khoảng thời gian chị thèm muốn biết bao tình thương của một người cha, của một gia đình đúng nghĩa.

Chị nhớ như in đó là một buổi chiều tháng tư, nắng nhuốm vàng những khóm cúc dại ven lối đi. Lúc ấy chị đang trên đường tới ngôi nhà thờ giáo họ để dọn dẹp sân vườn chuẩn bị cho mùa dâng hoa đang tới gần. Vừa bước chân vào cổng ngôi giáo đường, chị phát hiện ra tiếng trẻ con khóc lanh lảnh. Linh cảm như mách chị có chuyện chẳng lành. Chị vội vàng bước tới theo tiếng khóc vang lên không ngớt. Ập vào mắt chị là chiếc giỏ nhựa mà người ta vẫn dùng để đựng quần áo cho em bé, trong chiếc giỏ bằng nhựa ấy, chị thấy một đứa bé đang nằm, miệng không ngưng khóc. Chị lục trong chiếc giỏ nhựa, một bức thư được gửi kèm theo, chị chăm chú đọc, từng nét chữ được viết vội vàng, thỉnh thoảng có chữ đã nhòe đi vì thấm nước. Chị ẵm đứa nhỏ trên tay, dỗ dành, không quên cất bức thư ấy vào trong người, chị đón nhận đứa nhỏ như món quà mà chị tin Thiên Chúa đã ban tặng cho mình trong buổi chiều hôm ấy.

Đứa bé càng lớn mái tóc càng ngả màu vàng óng ả, kiểu màu vàng mà những cô gái thời nay có đi salon để nhuộm cũng không thể có được màu vàng óng như vậy. Càng nhìn, đứa nhỏ càng hao hao giống người nước ngoài. Từ cái mũi lõ, đôi mắt xanh mà càng ngắm chị càng nhận thấy điều ấy từ nó. Chị đặt tên bé là Quỳnh. Một loài hoa chỉ nở về đêm và tàn cũng chóng vánh.

Chị không có chồng. Chị sống cùng bà ngoại đã ngoài 80. Sau một lần ốm nặng phải nhập viện, chị phát hiện ra mình không còn khả năng làm mẹ. Lúc đầu nghe bác sĩ thông báo chị còn khá bi quan, tưởng như cả tương lai tươi đẹp sụp đổ trước mắt, nhưng rồi chị nhận ra, có những điều còn đáng sống hơn khi mỗi ngày chị đến nhà thờ cầu nguyện, suy ngẫm lời Chúa trong Phúc âm.

Chị giấu ngoại chuyện mình không thể làm mẹ, nhiều lần ngoại thúc giục chị chuyện chồng con nhưng chị luôn tìm cách thoái thác. Bởi chị hiểu mình hơn bất cứ ai khác. Có người đàn ông nào thời buổi này chấp nhận một người phụ nữ không thể mang đến cho họ những đứa con. Nếu nói không cần thì tất cả chỉ là dối lòng chẳng đáng tin cậy. Chị từng chứng kiến cảnh người vợ hàng đêm nghe chồng chì chiết vì không thể sinh cho họ những đứa con kháu khỉnh, rồi cảnh những người vợ trẻ hàng đêm ngồi đợi chồng trở về bằng men rượu lập lòe. Có người chạy đến ngôi thánh đường xin khấn trong nước mắt, chị chứng kiến hết thảy và tự nhủ mình không thể phạm sai lầm như những người phụ nữ ấy. Thà rằng chị sống trong cô độc như vậy chẳng phải sẽ tốt hơn sao.

Nhưng từ ngày con bé xuất hiện chị càng tin hơn vào những điều Thiên Chúa đã nói trong Kinh Thánh, Phúc âm. Cũng từ ngày ấy, chị thấy mình cần phải lạc quan hơn để sống, không phải cho ngoại, cho chị mà còn là sống cho con bé. Để nó nhìn vào chị mà tin rằng, Thiên Chúa luôn công tâm với những con chiên của Ngài. Như người chủ trong khu vườn, nếu thấy cây cối còi cọc Ngài sẽ chăm bón nhiều hơn để cây sinh nhiều hoa thơm, trái ngọt.

Khi càng lớn lên, con bé càng có những câu hỏi mà chị phải đau đầu để suy nghĩ. Chị đã nghĩ đến việc phải nói ra sự thật cho con bé nhưng phải đợi khi con bé thực sự trưởng thành. Nào ngờ, con bé luôn đặt ra những câu hỏi làm chị phải bối rối. Phải trả lời thế nào để con bé hiểu và không mặc cảm lại không dễ dàng chút nào. Chị không muốn mình trở thành người làm chứng dối, chị muốn con bé được hồn nhiên, vui vẻ mà lớn lên nhưng sao khó quá.

Có bữa, chị vừa đón con bé ở trường mẫu giáo về nhà nó liền hỏi :

- Mẹ, các bạn ở lớp nói con không phải là con của mẹ là sao hả mẹ?

Mất mười mấy giây để suy nghĩ rồi chị xoa đầu con bé mà nói :

- Con không là con của mẹ thì là con của ai. Các bạn chắc giỡn con đấy, bé con của mẹ à.

- Nhưng các bạn nói tóc mẹ màu đen, tóc con lại màu vàng, không giống nhau gì hết.

- À, tại hồi mang thai con, mẹ luôn xin Chúa cho bé con của mẹ có mái tóc vàng óng như công chúa trong chuyện cổ tích, vàng tươi tựa tia nắng ngoài vườn. Và Chúa đã nhận lời mẹ. Chẳng phải trời nắng thì luôn tươi đẹp đúng không bé con của mẹ.

- Dạ vâng ạ.- Nói xong con bé ôm chặt lấy chị, cười đùa vui vẻ hơn, không dè dặt nghi ngờ như vài phút trước đó. Chị cũng ôm chầm lấy con, hít hà hương thơm còn vương trên từng sợi tóc. Nắng ngoài kia như cũng nhoẻn môi cười.

Có vẻ như lời nói dối ấy của chị khiến con bé tin tưởng hơn vào câu chuyện ấy. Sau lần đó, con bé không khi nào thắc mắc về những khác lạ giữa chị và nó nữa, vì nó nghĩ rằng những điều khác lạ ấy đều do một tay Thiên Chúa ban cho.

Con bé cứ thế lớn lên trong sự yêu thương đùm bọc của hai người phụ nữ. Đã có lúc chị càng tin rằng, sự xuất hiện của con bé trong cuộc đời chị không còn là duyên nợ như người ta vẫn bảo, mà đó như định mệnh cuộc đời, định mệnh ấy được Thiên Chúa sắp đặt có mục đích riêng của Ngài, như chính Chúa Cha đã sai Ngôi Lời nhập thể làm người để cứu thế gian khỏi tội lỗi. Chị tin vào sự sắp đặt của Thiên Chúa dành cho mình, ngay khi đọc được bức thư gửi kèm trong chiếc giỏ nhựa cùng con bé trong buổi chiều tháng Tư nắng ngùn ngụt.

Ngoại mất cũng vào buổi chiều nắng mùa hè nóng như chảo lửa. Khi con người càng coi thường thiên nhiên, thì chính con người phải trả giá.

Ngoại mất nhưng tâm hồn ngoại thanh thản lắm, cứ như người ngủ say rồi không bao giờ tỉnh lại. Cha xứ đến xức dầu và làm lễ cho ngoại tại ngôi thánh đường giáo họ, với một người cả đời hy sinh cho con cháu, phục vụ theo ý Chúa thì khi Chúa đến cất về trời cũng nhẹ nhàng và êm đềm biết bao. Con người sống trên thế gian chỉ là hành trình của những hạt bụi, nhỏ bé và mong manh. Sự sống đời đời nằm trong tay Chúa, chị tin ngoại đã đi đến cuối hành trình của cuộc đời trần thế, Chúa đưa ngoại về nước của Người trong hoan hỉ nên chị không khóc, chị mỉm cười để ngoại tin rằng chị luôn mạnh mẽ như người đàn ông đã bao lâu rồi chị không nhìn thấy mặt.

\* \* \*

Hôm ấy chị đang hái rau ngoài vườn chuẩn bị cho bữa cơm chiều, còn đứa con gái chạy sang chơi ở nhà hàng xóm. Nghe tiếng chó sủa đầu ngõ, kèm theo tiếng ai đó gọi tên chị. Chị phủi vội tay lên vạt áo rồi bước vào nhà. Đứng trước chị là cô gái còn khá trẻ, độ ngoài hai mươi. Nhìn thấy chị, cô gái từ tốn chào hỏi.

- Dạ chị có đúng là Phượng không ạ?

- Đúng rồi, tôi là Phượng. Mà cô là...?

- Dạ chuyện nói ra thì dài... Nhưng em xin ngắn gọn với chị thôi. Thực ra, khó khăn lắm em mới hỏi thăm được chị, em chính là mẹ của đứa bé mà chị nhặt về nuôi nấng suốt 5 năm qua. Ngày ấy vì trẻ người non dạ nên...

Không để cô gái nói thêm, chị vội lên tiếng.

- Cô chính là người phụ nữ đó sao? Suốt bao năm nay tôi luôn canh cánh. Nhưng không ngờ cô lại xuất hiện vào lúc này.

- Xin chị đừng hiểu lầm. Em quay về lần này không mong được chị cho xin lại đứa bé. Em chỉ mong được gặp lại nó, xem nó lớn khôn thế nào. Chứ em biết, mình không có quyền gì để nhận được ân huệ của chị. Xin chị cho em được gặp đứa bé, chỉ một lúc thôi rồi em sẽ đi ngay. Chị đồng ý nhé?

Khi chị còn đang lưỡng lự thì con bé từ hàng xóm chạy về. Nhìn thấy người lạ, con bé vội nép sau chân chị. Chị ôm lấy con rồi bảo:

- Quỳnh, con khoanh tay chào cô đi con.

- Dạ, con chào cô ạ!

Con bé vừa dứt lời, chị ngỏ ý mời cô gái trẻ vào nhà uống nước. Ngôi nhà cấp bốn thấp lè tè suốt bao năm không có bàn tay người trụ cột nên cũng mọt mối đi nhiều. Con bé nũng nịu đòi mẹ ẵm, chị lau kĩ tay hơn một chút rồi cúi xuống ẵm con. Trong khi cô gái trẻ một tay xách giỏ, một tay nựng khuôn mặt bầu bĩnh của đứa bé. Ở gần cô chị ngửi thấy mùi nước hoa thơm nức, như mùi của những nhánh hoa ngoài vườn.

Chị rót nước mời cô gái trong khi ánh mắt cô chăm chú ngắm nhìn con bé rồi mỉm cười. Con bé lúc đầu còn lạ lẫm nhưng rồi nó cũng quen nên không còn e dè nữa. Nó bưng nước cho cô gái ấy, lễ phép như chị đã từng dạy con như vậy.

Cô gái ngồi được một lúc thì xin phép ra về. Hai người phụ nữ ngồi cạnh nhau, cùng nhìn con bé, một người có công nuôi dưỡng, một người có công sinh thành. Khoảng cách của hai người như càng giãn xa hơn bằng tiếng cười hồn nhiên của đứa trẻ. Nhiều khi chị định mở miệng nói nhưng rồi lại không thể cất lời, có gì đó nghèn nghẹn nơi cổ họng, chắc cô gái ngồi đối diện chị cũng chung cảm giác ấy.

Cô gái đứng dậy ra về, không quên mở túi xách lấy ra một phong bì đặt trên bàn rồi bảo.

- Em chẳng biết lấy gì cảm ơn công lao của chị, em không có nhiều, có chút quà gửi chị để chị lo cho bé Quỳnh. Như em đã nói ban đầu, em không mong được chị đồng ý cho em nhận lại đứa bé. Nhưng nếu được, em mong chị thỉnh thoảng cho em có dịp được đến thăm cháu. Nha chị!

Chị chần chừ không nói, cầm lấy chiếc phong bì đưa cho cô gái rồi bảo.

- Cô cầm lấy đi, mẹ con tôi bao năm nay có rau ăn rau, có cháo ăn cháo vẫn sống rất hạnh phúc. Vì chúng tôi có niềm tin vào Thiên Chúa. Con bé sống được đến chừng này cũng hiểu được những điều người lớn nói với nhau. Tôi không ngăn cấm cô đến thăm con bé, nhưng tôi xin cô hãy để con bé sống với những gì nó đang sống, đừng đảo lộn cuộc sống của chúng tôi có được không?

 Chị nói, nhưng mắt chị không nhìn thẳng vào cô, bởi chị sợ, sự thương cảm từ đáy lòng chị sẽ trỗi dậy nếu nhìn vào gương mặt đầy đau khổ, mặc cảm ẩn sau lớp phấn son quánh đặc nên chị đành phải nhìn ra hướng khác, để những lời lẽ mà chị cho rằng nó cay độc, ích kỷ được nói ra để người đã từng vứt bỏ máu mủ của mình kia nhận ra được lỗi lầm. Nói thì nói vậy nhưng trong thâm tâm chị động lòng ghê lắm, sao có thể nhẫn tâm chia cắt tình mẫu tử, Thiên Chúa của chị không dạy con chiên của mình như vậy. Nhưng chị thương con bé quá. Năm năm nuôi dưỡng, đau ốm, vui buồn chị đã trải qua, giờ nói phải xa con bé một thời gian thôi cũng đủ khiến chị giằng xé lắm rồi.

Cô gái lần lữa, như không muốn rời đi. Nhưng thấy sự quả quyết, dứt khoát từ lời nói của chị nên cô đành lòng ra về. Chiếc phong bì chẳng hiểu sao vẫn nằm gọn trên bàn, có cả số điện thoại và tên cô gái. Chị cầm lấy cất đi, định để đến khi cô gái quay lại rồi chị sẽ đưa tận tay, chứ chị nhất quyết không cần số tiền ấy dù cuộc sống của chị lúc này túng thiếu thật.

\* \* \*

Cả mấy tháng trôi qua không thấy cô gái đến thăm con bé. Trong lòng chị lẽ ra phải vui lắm nhưng hoàn toàn ngược lại. Có chút gì đó lo lắng ẩn hiện trong những giấc ngủ chập chờn. Lẽ nào những lời nói của chị hôm ấy khiến cô gái tự ái, hay vì nó quá cay nghiệt khiến cô không dám trở lại mà gặp chị và con bé. Càng nghĩ chị lại càng thấy tâm trạng mình rối bời. Có khi nào chỉ vì lời nói ấy mà chị làm tổn thương cô. Nếu vậy thì rõ ràng chị là người có lỗi.

Chị gọi điện cho cô gái mà chị chẳng kịp nhớ tên bằng số điện thoại cô ghi lại trên phong bì dạo nọ. Đầu dây bên kia là một người phụ nữ, chắc cũng trạc tuổi rồi. Qua nói chuyện, chị mới hay người đang nói chuyện với chị là mẹ cô gái. Vì cô gái đi ra ngoài có việc nên để điện thoại ở nhà. Hai người phụ nữ chưa từng gặp mặt, mới nói chuyện với nhau lần đầu những có vẻ thân thiết lắm. Nói chuyện qua lại hồi lâu, người phụ nữ đầu dây bên kia cũng thật thà kể lể. Bà kể về cuộc đời cô con gái trong nước mắt, chỉ vì chút bồng bột của tuổi trẻ mà cô phải bỏ đi đứa con của mình để chạy theo những xa hoa phù phiếm. Để rồi giờ cô phải mang trong mình căn bệnh thế kỷ, cô trở về nhà, chỉ mong gặp đứa con mình đã từng dại dột đem bỏ. Nói đến đây giọng bà như nghẹn lại, đầu dây bên kia là những tiếng khóc không ngừng. Chị cố an ủi bà, hỏi xin địa chỉ nhà. Chị biết lúc này trái tim chị đang mách bảo chị đúng đường.

Chị dẫn con bé ra phần mộ của bà ngoại, nằm trơ trọi ở nơi bãi đất trống mà hơn ba mươi năm trước chị đã từng có thời thơ ấu tươi đẹp ở đây. Con bé vẫn ngây ngô, tay cầm bó nhang đang nghi ngút khói, tay kia ngắt vài nhành hoa cúc cài vội lên đầu. Nó thấy chị khóc nhưng chẳng hiểu vì sao, lon ton chạy đến lấy tay lau khô những giọt nước mắt ấy.

Con bé thấy mẹ dắt nó ra khỏi nhà cùng túi quần áo trong tay nên cũng dò hỏi, thắc mắc. Chị ôm chặt con vào lòng, hôn lên mái tóc vàng như màu nắng. Chỉ bảo chị sẽ đưa nó đi, đến nơi nó thực sự thuộc về. Những tia nắng cuối hè như nhuộm vàng theo từng bước chân hai mẹ con trên con đường trải đầy đá sỏi, như ánh lên những tia hy vọng tươi sáng của những phận người nơi miền quê nghèo, xen lẫn trong tiếng cười khúc khích của đứa trẻ từng là khát khao cháy bỏng của chị với ước mơ về một gia đình, nhỏ bé thôi, đơn sơ thôi nhưng ngập tràn hạnh phúc.